

HƯỚNG DẪN TRA CỨU TÀI LIỆU

Tên tài liệu trong thư mục này được sắp xếp theo trật tự phân cấp của bảng Phân loại DDC (Dewey Decimal Classification)

Sau trật tự này, ấn phẩm được miêu tả theo quy tắc chuẩn quốc tế ISBD (International Standard Bibliographic Description)

Trong mỗi một môn loại khoa học chính, tài liệu được sắp xếp theo thứ tự chữ cái ABC của tên tài liệu (đối với sách), theo tên tác giả (đối với luận án).

Tên tài liệu tiếng Việt được sắp xếp trước các loại ngôn ngữ khác trong từng môn loại khoa học.

Bạn đọc có thể tra tìm tài liệu theo các dấu hiệu như: Ký hiệu phân loại, chủ đề, tên tài liệu, chỉ số phân loại, chỉ số từ khóa...

Trật tự phân cấp (Cấp 1 + 2) của bảng phân loại DDC

000. Tin học, tri thức và hệ thống

100. Triết học & Tâm lý học

100: Triết học

150: Tâm lý học

160: Lôgic học

170: Đạo đức học

180. Triết học cổ đại...

200. Tôn giáo

300. Khoa học xã hội

310: Suu tập thống kê tổng quát

320: Khoa học chính trị

330: Kinh tế học

340: Luật pháp

350: Hành chính công và khoa học...

370: Giáo dục

400. Ngôn ngữ

500. Khoa học tự nhiên và toán học

510: Toán học

520. Thiên văn học và khoa học...

530. Vật lý học

540. Hóa học và khoa học liên quan

550. Khoa học về trái đất

560. Cổ sinh vật học. Cổ động vật

580. Thực vật

590. Động vật

600. Công nghệ

610: Y học và sức khỏe

620: Kỹ thuật và các hoạt...

630: Nông nghiệp

640: Quản lý nhà cửa và gia đình

650: Quản lý và các dịch vụ...

660: Kỹ thuật hóa học...

670: Công nghệ sản xuất

680: Sản xuất sản phẩm...

690: Nhà và xây dựng

700. Nghệ thuật và vui chơi giải trí

800. Văn học và tu từ học

900. Lịch sử và địa lý

910: Địa lý và du hành

920: Tiểu sử, phả hệ học, huy hiệu

930: Lịch sử thế giới cổ đại

Trong từng ký hiệu của từng tài liệu, có đại diện cho các dấu hiệu theo thứ tự như : Ngôn ngữ, khổ sách, địa chỉ tại kho và vị trí xếp giá của tài liệu.

Trong đó: D = Kho đọc

M = Kho mượn

T = Kho tra cứu

TC – V/ = Kho Tạp chí đóng (P. 401)

G = Kho Giáo trình

LA = Kho Luận án

Ví dụ: VV-D1/0085 :Tài liệu Tiếng Việt, khổ vừa, kho đọc

AL-M/0100 :Tài liệu tiếng Anh khổ lớn, kho mượn

510G29/001 :Tài liệu kho Giáo trình

V-TK/1000 :Tài liệu kho Tra cứu

MỤC LỤC

MỤC LỤC	2
000. TIN HỌC, TRI THỨC VÀ HỆ THỐNG	3
100. TRIẾT HỌC VÀ TÂM LÝ HỌC	3
200. TÔN GIÁO	6
300. KHOA HỌC XÃ HỘI	7
320. CHÍNH TRỊ	11
330. KINH TẾ	13
335. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ HỆ THỐNG CÓ LIÊN QUAN	13
340. LUẬT PHÁP	14
350. HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ KHOA HỌC	15
360. CÁC VẤN ĐỀ VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI	15
370. GIÁO DỤC	20
390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HÓA DÂN GIAN	31
400. NGÔN NGỮ	33
500. KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ TOÁN HỌC	33
530. VẬT LÝ	37
540. HÓA HỌC	41
570. KHOA HỌC VỀ SỰ SỐNG, SINH HỌC	41
600. CÔNG NGHỆ	46
700. NGHỆ THUẬT	46
800. VĂN HỌC VÀ TU TỪ HỌC	47

001. Trần, Thị Thanh.

Xây dựng thang đo năng lực "giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông" cho học sinh/ Trần Thị Thanh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Tin học: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 107 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6239

Phân loại (DDC): 004.0712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cách tiếp cận phát triển năng lực trong chương trình giáo dục phổ thông ở một số nước tiên tiến trên thế giới. Tìm hiểu chủ trương đổi mới giáo dục phổ thông tại Việt Nam và chương trình giáo dục phổ thông môn Tin học. Tìm hiểu thực tiễn đánh giá trong dạy học trên thế giới và Việt Nam. Tìm hiểu về năng lực tin học, năng lực thành phần: giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông. Đề xuất thang đo năng lực giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông bậc THPT. Xây dựng 2 đề kiểm tra nhằm đánh giá năng lực “Giải quyết vấn đề với sự hỗ trợ của công nghệ thông tin và truyền thông” bậc THPT trên cơ sở thang đo đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Hồ Cẩm Hà - PGS.TS

100. TRIẾT HỌC VÀ TÂM LÝ HỌC

002. Bùi, Văn Toàn.

Nghiên cứu đặc điểm nhân cách của bệnh nhân rối loạn lo âu lan tỏa tại Viện Sức Khỏe Tâm Thần Bệnh viện Bạch Mai - Hà Nội/ Bùi Văn Toàn: Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học, Chuyên ngành: Tâm lý học: 8.31.04.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 102 tr.+ phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6565

Phân loại (DDC): 155.20874

*Tóm tắt : Tổng hợp những vấn đề lý luận cơ bản về rối loạn lo âu lan tỏa, đặc điểm nhân cách ở bệnh nhân rối loạn lo âu lan tỏa. Khảo sát, đánh giá đặc điểm nhân cách của bệnh nhân rối loạn lo âu lan tỏa đang điều trị nội trú tại viện Sức khỏe Tâm thần thông qua việc sử dụng các công cụ trắc nghiệm EPI, MMPI. Tìm hiểu mối liên quan giữa đặc điểm nhân cách với các yếu tố nguy cơ, mức độ nặng, đặc điểm triệu chứng, mức thuyên giảm, khả năng tái phát, khả năng nhận ra và kiểm soát các mối nguy hiểm với bản thân của bệnh nhân rối loạn lo âu lan tỏa. Đề xuất một số khuyến nghị góp phần phòng ngừa và trợ giúp tâm lý cho bệnh nhân có chẩn đoán rối loạn lo âu lan tỏa.

Người hướng dẫn : Trần Thị Lệ Thu - PGS.TS

003. Cao, Huệ Hân.

Giáo dục y đức cho sinh viên Trường Cao Đẳng Y Tế An Giang hiện nay/ Cao Huệ Hân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 78 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6433

Phân loại (DDC): 174.2071159783

*Tóm tắt : Làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn của việc giáo dục y đức cho sinh viên. Phân tích thực trạng, nguyên nhân và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục y đức cho sinh viên Trường Cao đẳng Y tế An Giang hiện nay.

Người hướng dẫn : Hoàng Thị Kim Oanh - TS

Thư mục thông báo Luận án, Luận văn - Số 01 năm 2021

004. Chiêm, Thống Nhất.

Phát triển năng lực tư duy sáng tạo cho cán bộ, sỹ quan sư đoàn bộ binh 330, Quân khu 9 hiện nay/ Chiêm Thống Nhất: Luận văn Thạc sỹ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 85 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6431

Phân loại (DDC): 122.3

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của việc phát triển năng lực tư duy sáng tạo cho đội ngũ cán bộ cốt cán Sư đoàn 330, Quân khu 9. Làm rõ thực trạng, đề xuất giải pháp phát triển năng lực tư duy sáng tạo cho đội ngũ cán bộ cốt cán sư đoàn 330, Quân khu 9.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Lượng - TS

005. Lê, Thủy Tiên.

Kĩ năng ứng phó với stress trong hoạt động học tập của học sinh cuối cấp trung học cơ sở/ Lê Thủy Tiên: Luận văn Thạc sỹ Tâm lý học, Chuyên ngành: Tâm lí học: 8220120 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 82 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6401

Phân loại (DDC): 152.4

*Tóm tắt : Hệ thống hóa những vấn đề lý luận về kĩ năng ứng phó với stress trong hoạt động học tập của học sinh làm cơ sở nghiên cứu cho đề tài. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp, nghiên cứu trường hợp để tác động nhằm nâng cao kĩ năng ứng phó với stress trong hoạt động học tập cho học sinh cuối cấp trung học cơ sở.

Người hướng dẫn : Lý Thị Minh Hằng - TS

006. Lê, Truyền Thống.

Bồi dưỡng văn hóa chính trị cho đội ngũ cán bộ chủ chốt quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ hiện nay/ Lê Truyền Thống: Luận văn Thạc sỹ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 88 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6446

Phân loại (DDC): 172.1

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn bồi dưỡng văn hóa chính trị cho đội ngũ cán bộ chủ chốt. Làm rõ thực trạng, nguyên nhân, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả bồi dưỡng văn hóa chính trị cho đội ngũ cán bộ chủ chốt ở quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ hiện nay.

Người hướng dẫn : Trương Thanh Quý - TS

007. Nguyễn, Hoàng Viện.

Giá trị đạo đức truyền thống trong ca dao, dân ca Nam Bộ/ Nguyễn Hoàng Viện: Luận văn Thạc sỹ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 88 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6412

Phân loại (DDC): 170

*Tóm tắt : Làm rõ một số vấn đề lý luận về giá trị đạo đức truyền thống trong ca dao dân ca Nam Bộ. Chỉ ra một số nội dung cơ bản của giá trị đạo đức truyền thống trong ca dao và nêu lên một số giải pháp chủ yếu nhằm giữ gìn, phát huy các giá trị đạo đức truyền thống trong ca dao, dân ca Nam Bộ.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thọ - PGS.TS

Thư mục thông báo Luận án, Luận văn - Số 01 năm 2021

008. Nguyễn, Thị Tú Trinh.

Giáo dục giá trị đạo đức truyền thống cho sinh viên Trường Cao đẳng Nghề An Giang hiện nay/ Nguyễn Thị Tú Trinh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 85 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6432

Phân loại (DDC): 170.711

*Tóm tắt : Phân tích giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc, sự cần thiết phải giáo dục những giá trị đạo đức truyền thống cho sinh viên. Làm rõ thực trạng, đưa ra các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục giá trị đạo đức truyền thống dân tộc cho sinh viên Trường Cao đẳng Nghề An Giang trong giai đoạn hiện nay.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Lượng - TS

009. Phạm, Thị Huệ.

Biểu hiện tình cảm đối với gia đình của trẻ 6 tuổi trong hoạt động vẽ tranh/ Phạm Thị Huệ: Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học Ngữ văn, Chuyên ngành: Tâm lý học: 80310401 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 89 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6448

Phân loại (DDC): 155.424

*Tóm tắt : Tổng quan các công trình liên quan đến biểu hiện tình cảm đối với gia đình của trẻ 6 tuổi trong hoạt động vẽ tranh. Hệ thống hóa những vấn đề lý luận, tìm hiểu thực trạng, đề xuất một số biện pháp và các yếu tố ảnh hưởng về biểu hiện tình cảm đối với gia đình của trẻ 6 tuổi trong hoạt động vẽ tranh.

Người hướng dẫn : Cao Xuân Liễu - TS

010. Thái, Minh Tâm.

Giáo dục đạo đức truyền thống cho học sinh THPT ở huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ hiện nay/ Thái Minh Tâm: Luận văn Thạc sĩ Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 88 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6091

Phân loại (DDC): 170.71259793

*Tóm tắt : Chỉ ra cơ sở khoa học của việc giáo dục giá trị đạo đức truyền thống cho học sinh các trường THPT ở huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ hiện nay. Đánh giá thực trạng công tác giáo dục giá trị đạo đức truyền thống cho học sinh và nêu lên một số giải pháp chủ yếu góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục giá trị đạo đức truyền thống cho học sinh các trường THPT ở huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ hiện nay.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thọ - PGS.TS

011. Vi, Thị Phương.

Kỹ năng sống của học sinh tiểu học ở làng trẻ em SOS Hà Nội/ Vi Thị Phương: Luận văn Thạc sĩ Tâm lý học, Chuyên ngành: Tâm lý học: 8310401 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 101 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6085

Phân loại (DDC): 155.4

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lý luận về kỹ năng sống của học sinh tiểu học. Khảo sát thực trạng kỹ năng sống của học sinh tiểu học ở làng trẻ em SOS Hà Nội. Đề xuất một số biện pháp rèn luyện kỹ năng sống phù hợp cho học sinh tiểu học ở làng trẻ em SOS Hà Nội.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Út Sáu - TS

012. Bùi, Trường Xanh.

Nhân sinh quan Phật giáo trong đời sống tinh thần của người Khmer ở huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang hiện nay/ Bùi Trường Xanh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 80 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6434

Phân loại (DDC): 294.30959783

*Tóm tắt : Làm rõ đặc trưng cơ bản về nhân sinh quan Phật giáo như: quan niệm của Phật giáo về con người, cuộc sống con người, bản chất con người, thái độ, hành vi tu tập của con người thông qua Tứ Diệu Đế và Bát Chánh Đạo. Chỉ ra đặc điểm của Phật giáo, đặc điểm của đồng bào Khmer ở huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang. Phân tích thực trạng tích cực, tiêu cực ảnh hưởng của nhân sinh quan Phật giáo đến đời sống đồng bào Khmer thông qua các lễ hội, kiến trúc, tín ngưỡng. Đưa ra giải pháp phát huy ảnh hưởng tích cực, khắc phục ảnh hưởng tiêu cực của nhân sinh quan Phật giáo đến đời sống đồng bào người Khmer ở huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang hiện nay.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Lượng - TS

013. Ngô, Khắc Huy.

Hoạt động từ thiện của Phật giáo Hòa Hảo ở tỉnh An Giang hiện nay/ Ngô Khắc Huy: Luận văn Thạc sĩ Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 82.29.001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 83 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6090

Phân loại (DDC): 294.300959791

*Tóm tắt : Nghiên cứu quá trình hình thành và phát triển, những thuận lợi và khó khăn trong hoạt động từ thiện của Phật giáo Hòa Hảo ở huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, qua đó đưa ra những giải pháp chủ yếu nhằm phát huy những mặt tích cực trong công tác từ thiện hiện nay.

Người hướng dẫn : Võ Văn Thắng - PGS.TS

014. Trần, Trung Quốc.

Phát triển du lịch tâm linh ở An Giang hiện nay/ Trần Trung Quốc: Luận văn Thạc sĩ Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8.22.90.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 63 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6318

Phân loại (DDC): 203.50959791

*Tóm tắt : Phân tích, đánh giá các nguồn lực, tiềm năng hiện có của du lịch tâm linh làm cơ sở để phát triển loại hình du lịch này của tỉnh An Giang hiện nay. Dựa trên các những nghiên cứu, khảo sát thực tế hoạt động du lịch tâm linh An Giang đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu của du lịch tâm linh ở An Giang và đề xuất các định hướng và giải pháp nhằm phát triển du lịch tâm linh của tỉnh.

Người hướng dẫn : Trần Thị Ngọc Anh - TS

015. Chu, Thị Thanh Hiền.

Các làng du kích ven sông Đà trên địa bàn huyện Ba Vì trong cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946- 1954)/ Chu Thị Thanh Hiền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 8.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 133 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6086

Phân loại (DDC): 307.720959731

*Tóm tắt : Khôi phục lại những hoạt động chống Pháp của các làng du kích vùng ven sông Đà trên địa bàn huyện Ba Vì trong kháng chiến chống thực dân Pháp 1946 - 1954 một cách có hệ thống, đầy đủ và toàn diện. Những hoạt động khác về chính trị, xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng lực lượng vũ trang...chủ yếu nhằm phục vụ cho hoạt động quân sự. Tìm hiểu những đóng góp chủ yếu của nhân dân huyện Ba Vì đối với cuộc kháng chiến nói chung của cả dân tộc. Rút ra một số đặc điểm, kết quả và ý nghĩa về chiến tranh du kích trên địa bàn huyện Ba Vì đối với cuộc kháng chiến.

Người hướng dẫn : Lê Thị Thu Hương - TS%Nguyễn Ngọc Cơ - GS.TS

016. Đào, Thị Bách.

Giáo dục bản sắc văn hóa cho sinh viên dân tộc Thái Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên/ Đào Thị Bách: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 124 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6566

Phân loại (DDC): 306.071

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lý luận về giáo dục bản sắc văn hóa cho sinh viên dân tộc Thái Trường Cao đẳng sư phạm. Khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng giáo dục đồng thời đề xuất các biện pháp giáo dục bản sắc văn hóa cho sinh viên dân tộc Thái Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Kim Quý - TS

017. Đào, Thị Điệp.

Bồi dưỡng văn hóa giao tiếp cho cán bộ khối văn phòng thành phố Long Xuyên tỉnh An Giang hiện nay/ Đào Thị Điệp: Luận văn Thạc sĩ Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8.22.90.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 79 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6563

Phân loại (DDC): 302.20715

*Tóm tắt : Phân tích và hệ thống cơ sở khoa học của việc bồi dưỡng văn hóa giao tiếp cho cán bộ khối văn phòng thành phố Long Xuyên tỉnh An Giang. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao văn hóa giao tiếp cho cán bộ khối văn phòng thành phố Long Xuyên tỉnh An Giang hiện nay.

Người hướng dẫn : Trần Đăng Sinh - PGS.TS

018. Đinh, Thanh Tùng.

Huy động nguồn lực cộng đồng nhằm hỗ trợ việc làm cho thanh niên trên địa bàn xã An Phú, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội/ Đinh Thanh Tùng: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 73 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6270

Phân loại (DDC): 302.140959731

*Tóm tắt : Xác định cơ sở lý luận về việc làm, thanh niên, giải quyết việc làm cho thanh niên, chính sách giải quyết việc làm cho thanh niên, huy động nguồn lực cộng đồng nhằm hỗ trợ việc làm cho thanh niên. Khảo sát thực trạng về vấn đề việc làm cho thanh niên, hoạt động huy động nguồn lực cộng đồng nhằm hỗ trợ việc làm cho thanh niên trên địa bàn xã An Phú, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động huy động nguồn lực từ cộng đồng nhằm hỗ trợ việc làm cho thanh niên và đề xuất các biện pháp huy động nguồn lực từ cộng đồng nhằm hỗ trợ việc làm cho thanh niên trên địa bàn xã An Phú, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Long - TS

019. Lê, Khắc Phúc.

Huy động các lực lượng cộng đồng trong giáo dục phòng chống kết hôn cận huyết thống cho người dân tộc thiểu số huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng/ Lê Khắc Phúc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 114 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6641

Phân loại (DDC): 302.140959769

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về huy động các lực lượng cộng đồng trong giáo dục phòng chống kết hôn cận huyết thống. Thực trạng và đề xuất các biện pháp huy động các lực lượng cộng đồng trong giáo dục phòng chống kết hôn cận huyết thống cho người dân tộc thiểu số huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hải Thiện - TS

020. Lê, Vũ Huyền Linh.

Phối hợp các lực lượng cộng đồng giáo dục hòa nhập cho người sau cai nghiện tại quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng/ Lê Vũ Huyền Linh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 144 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6133

Phân loại (DDC): 302.140959735

*Tóm tắt : Nghiên cứu những vấn đề lý luận liên quan đến phối hợp các lực lượng cộng đồng trong giáo dục hòa nhập cho người sau cai nghiện. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp phối hợp các lực lượng cộng đồng giáo dục hòa nhập cho người sau cai nghiện tại quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Mai Lan - PGS.TS

021. Nguyễn, Quốc Cường.

Huy động các lực lượng xã hội xây dựng nếp sống văn minh đô thị cho người dân trên địa bàn thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La/ Nguyễn Quốc Cường: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 108 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6195

Phân loại (DDC): 302.140959718

*Tóm tắt : Hệ thống hóa những vấn đề lý luận về huy động các lực lượng xã hội xây dựng nếp sống văn minh đô thị cho người dân khu vực đô thị. Khảo sát, phân tích, đánh giá thực và đề xuất biện pháp huy động các lực lượng xã hội xây dựng nếp sống văn minh đô thị cho người dân sinh sống trên địa bàn thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Người hướng dẫn : Cao Tuấn Anh - TS

022. Phạm, Thị Mai.

Huy động các lực lượng cộng đồng trong giải quyết việc làm cho lao động nông thôn huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng/ Phạm Thị Mai: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 123 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6193

Phân loại (DDC): 302.140959769

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận về huy động các lực lượng cộng đồng trong giải quyết việc làm cho lao động nông thôn nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Phân tích, đánh giá thực trạng huy động các lực lượng cộng đồng trong giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của việc huy động các lực lượng cộng đồng trong giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện trong thời gian tới.

Người hướng dẫn : Hoàng Anh Phước - TS

023. Phan, Hoàng Thắm.

Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Khmer ở tỉnh Sóc Trăng hiện nay/ Phan Hoàng Thắm: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 102 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6447

Phân loại (DDC): 305.895320959799

*Tóm tắt : Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Khmer. Phân tích thực trạng bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Khmer tỉnh Sóc Trăng, nguyên nhân của thực trạng. Đề xuất những giải pháp nâng cao hiệu quả bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Khmer tỉnh Sóc Trăng hiện nay.

Người hướng dẫn : Lê Ngọc Triết - TS

024. Phan, Thị Hương.

Trí thức Nho học tỉnh Hưng Yên thời Nguyễn giai đoạn 1802 - 1919/ Phan Thị Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 8229013 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 99 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6080

Phân loại (DDC): 305.552095973309034

*Tóm tắt : Thống kê đầy đủ số lượng, tên tuổi và sự nghiệp của các trí thức Nho học tỉnh Hưng Yên từ năm 1802 đến năm 1919. Chỉ ra những đóng góp của trí thức Nho học tỉnh Hưng Yên đối với quê hương và đất nước từ năm 1802 đến năm 1919.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thu Thủy - TS

025. Thạch, Sa Quên.

Văn hóa và lễ hội của người Khmer trong định hướng phát triển du lịch tỉnh Trà Vinh phục vụ giảng dạy địa lý địa phương/ Thạch Sa Quên: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Địa lý: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 109 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6065

Phân loại (DDC): 306.08995932059786

*Tóm tắt : Tổng quan một số vấn đề lý luận về du lịch, văn hóa và lễ hội của người Khmer. Đánh giá những giá trị về văn hóa và lễ hội của người Khmer ở tỉnh Trà Vinh. Thực trạng khai thác các nét văn hóa và lễ hội của người Khmer cho phát triển du lịch ở tỉnh Trà Vinh. Đề xuất những định hướng và các giải pháp khai thác văn hóa và lễ hội của người Khmer để phục vụ mục đích du lịch ở tỉnh Trà Vinh. Khai thác kết quả nghiên cứu và ứng dụng vào giảng dạy địa lý địa phương tỉnh Trà Vinh ở trường trung học phổ thông.

Người hướng dẫn : Uông Đình Khanh - TS

026. Vương, Thị Phương Anh.

Phát huy vai trò của người phụ nữ dân tộc H'mông ở tỉnh Hà Giang/ Vương Thị Phương Anh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 91 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6468

Phân loại (DDC): 305.420899597059713

*Tóm tắt : Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, văn hóa và dân cư của tỉnh Hà Giang. Phân tích thực trạng của việc phát huy vai trò người phụ nữ dân tộc H'Mông ở tỉnh Hà Giang. Đề xuất giải pháp góp phần phát huy hơn nữa vai trò của người phụ nữ dân tộc H'Mông ở Hà Giang.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Lượng - TS

027. Nguyễn, Bích Ngọc.

Tích hợp giáo dục kỹ năng nhận thức, quản lý bản thân trong dạy học môn Giáo dục công dân ở Trường THCS Trần Quốc Toản, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên/ Nguyễn Bích Ngọc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và PPGD Giáo dục chính trị: 8140111 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 85 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6055

Phân loại (DDC): 320.4071259755

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận của tích hợp giáo dục kỹ năng nhận thức, quản lý bản thân trong dạy học môn Giáo dục công dân. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất các nguyên tắc, biện pháp tích hợp giáo dục kỹ năng nhận thức, quản lý bản thân trong dạy học môn giáo dục công dân tại Trường THCS Trần Quốc Toản, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm nghiệm tính khả thi và hiệu quả của các nguyên tắc, biện pháp đã đề xuất về tích hợp nhằm giáo dục kỹ năng nhận thức, quản lý bản thân cho học THCS Trần Quốc Toản trong dạy học môn giáo dục công dân.

Người hướng dẫn : Đào Đức Doãn - PGS.TS

028. Nguyễn, Thị Kim Thoa.

Nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin cho đội ngũ báo cáo viên Đảng bộ cấp huyện ở tỉnh An Giang hiện nay/ Nguyễn Thị Kim Thoa: Luận văn Thạc sĩ Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 82.29.001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 77 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6092

Phân loại (DDC): 320.5322

*Tóm tắt : Làm rõ vai trò của lý luận Mác - Lênin đối với hoạt động của người báo cáo viên cấp huyện. Đánh giá thực trạng và đề ra biện pháp nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin của đội ngũ báo cáo viên cấp huyện ở An Giang hiện nay.

Người hướng dẫn : Võ Văn Thắng - PGS.TS

029. Phạm, Thái Thu.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn cơ sở trên địa bàn quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ hiện nay/ Phạm Thái Thu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Triết học: 8.22.90.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 86 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6314

Phân loại (DDC): 324.30959793

*Tóm tắt : Làm rõ một số vấn đề lý luận chung về Đoàn cơ sở, cán bộ Đoàn cơ sở. Phân tích và đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn cơ sở địa bàn quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ những năm qua. Đề xuất phương hướng và một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn cơ sở trên địa bàn quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ hiện nay.

Người hướng dẫn : Nguyễn Đình Quốc Cường - TS

030. Phạm, Thị Bích Nguyệt.

Sử dụng phương pháp giải quyết vấn đề trong dạy học phần "Công dân với đạo đức" môn Giáo dục công dân lớp 10 ở Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên/ Phạm Thị Bích Nguyệt: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: LL & PP giảng dạy Giáo dục chính trị: 8140111 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 97 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6054

Phân loại (DDC): 320.4071259755

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận việc sử dụng phương pháp giải quyết vấn đề trong dạy học môn Giáo dục công dân phần "Công dân với đạo đức". Khảo sát thực trạng việc sử dụng phương pháp giải quyết vấn đề trong dạy học phần "Công dân với đạo đức" môn Giáo dục công dân lớp 10 ở Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh. Đề xuất nguyên tắc, biện pháp sử dụng hiệu quả phương pháp giải quyết vấn đề trong dạy học phần "Công dân với đạo đức" môn Giáo dục công dân lớp 10 ở Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và tiến hành thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Cư - PGS.TS

031. Phạm, Thị Nhật.

Liên quan thời Lê - Trịnh thế kỉ XVII - XVIII qua các nguồn thư tịch cổ/ Phạm Thị Nhật: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Lịch sử, Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam: 8.22.03.13 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 86 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6082

Phân loại (DDC): 320.4597

*Tóm tắt : Làm rõ những thay đổi của đất nước vào thế kỉ XVII - XVIII cũng như những tác động của thực cảnh đối với môi trường quan lại của nhà nước Lê - Trịnh. Làm sáng tỏ những chính sách lương bổng cũng như dưỡng liêm của triều đình Lê - Trịnh để thấy được những cố gắng, nỗ lực của chính quyền trong việc quản lí và tổ chức bộ máy quan lại của vua Lê - chúa Trịnh. Làm sáng rõ về những tiêu chuẩn, cơ sở để đánh giá phẩm chất của quan lại dưới thời phong kiến và cũng đồng thời đưa ra một số nhân vật minh chứng cho quan lại thanh liêm dưới thời vua Lê - chúa Trịnh.

Người hướng dẫn : Phan Ngọc Huyền - PGS.TS

032. Phạm, Văn Hoàng.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm giáo dục ý thức chính trị cho học viên tại Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên/ Phạm Văn Hoàng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục chính trị: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 82 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6057

Phân loại (DDC): 320.715

*Tóm tắt : Làm rõ những vấn đề lý luận và thực trạng tổ chức hoạt động trải nghiệm giáo dục ý thức chính trị cho học viên tại Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Đề xuất yêu cầu sư phạm và biện pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm giáo dục ý thức chính trị cho học viên tại Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Tổ chức thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Phạm Việt Thắng - PGS.TS

033. Võ, Thành Tài.

Phát triển năng lực điều chỉnh hành vi cho học sinh trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 10 tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Phú Yên/ Võ Thành Tài: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Giáo dục chính trị: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 77 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6056

Phân loại (DDC): 320.4071259755

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận của việc phát triển năng lực điều chỉnh hành vi cho học sinh trong dạy học phần “Công dân với đạo đức” ở Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Phú Yên. Khảo sát, đánh giá thực trạng dạy học phát triển năng lực điều chỉnh hành vi cho học sinh và đề xuất các nguyên tắc, biện pháp dạy học phát triển năng lực điều chỉnh hành vi cho học sinh trong phần “Công dân với đạo đức” tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Phú Yên. Tiến hành thực nghiệm sư phạm dạy học phát triển năng lực điều chỉnh hành vi cho học sinh tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Phú Yên.

Người hướng dẫn : Đào Đức Doãn - PGS.TS

330. KINH TẾ

034. Nguyễn, Thị Ngọc Diệp.

Thực trạng sử dụng đất nông nghiệp ở xã Văn Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương/ Nguyễn Thị Ngọc Diệp: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Địa lí, Chuyên ngành: Địa lý học: 8.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 115 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6258

Phân loại (DDC): 333.76170959733

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận và thực tiễn về sử dụng đất nông nghiệp. Khái quát điều kiện tự nhiên và kinh tế xã hội, điều kiện sử dụng đất nông nghiệp ở xã Văn Giang, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương. Đề xuất giải pháp sử dụng hiệu quả đất nông nghiệp tại địa bàn nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Nguyễn Tường Huy - TS

335. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ HỆ THỐNG CÓ LIÊN QUAN

035. Cao, Việt Dũng.

Vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học phần tư tưởng Hồ Chí Minh tại trường Chính trị tỉnh Gia Lai hiện nay/ Cao Việt Dũng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: LL & PP dạy học Giáo dục chính trị: 8140111 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 84 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6059

Phân loại (DDC): 335.43460715

*Tóm tắt : Phân tích cơ sở lí luận và thực tiễn của việc sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học phần “Tư tưởng Hồ Chí Minh” tại Trường Chính trị tỉnh Gia Lai hiện nay. Trình bày các nguyên tắc (hoặc yêu cầu), biện pháp sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong dạy học phần “Tư tưởng Hồ Chí Minh” tại Trường Chính trị tỉnh Gia Lai hiện nay. Tổ chức dạy học thực nghiệm để minh chứng sự đúng đắn nội dung đã đề xuất nêu trên.

Người hướng dẫn : Dương Văn Khoa - TS

036. Trương, Thị Kim Cương.

Sử dụng phương pháp nêu vấn đề trong dạy học môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin ở Trường Đại học Phú Yên/ Trương Thị Kim Cương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp Giáo dục chính trị: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 78 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6058

Phân loại (DDC): 335.43071159755

*Tóm tắt : Tập trung làm sáng tỏ về mặt cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn của phương pháp dạy học nêu vấn đề. Khảo sát, đánh giá thực trạng vận dụng phương pháp dạy học nêu vấn đề và đề xuất nguyên tắc, biện pháp để thực hiện phương pháp dạy học nêu vấn đề có hiệu quả phương pháp nêu vấn đề trong dạy học môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin ở Trường Đại học Phú Yên. Tổ chức thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Ngô Thái Hà - TS

340. LUẬT PHÁP

037. Nguyễn, Công Chánh.

Bồi dưỡng ý thức pháp luật cho thanh niên thành phố Cần Thơ hiện nay/ Nguyễn Công Chánh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 89 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6430

Phân loại (DDC): 340.07059793

*Tóm tắt : Làm rõ những vấn đề lý luận chung về thức pháp luật và tính tất yếu của việc bồi dưỡng thức pháp luật cho thanh niên. Phân tích thực trạng, nguyên nhân ý thức pháp luật của thanh niên, đề xuất giải pháp bồi dưỡng, nâng cao ý thức pháp luật cho thanh niên thành phố Cần Thơ hiện nay.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Lượng - TS

038. Nguyễn, Thị Thanh Tuyền.

Nâng cao ý thức pháp luật cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ/ Nguyễn Thị Thanh Tuyền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 8229001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 80 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6313

Phân loại (DDC): 340.0711

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở khoa học của việc nâng cao ý thức pháp luật cho học sinh, sinh viên. Khảo sát thực trạng, đề xuất định hướng, giải pháp nâng cao ý thức pháp luật cho học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ.

Người hướng dẫn : Phạm Thị Quỳnh - TS

039. Tô, Huỳnh Mai.

Bồi dưỡng năng lực thực tiễn cho cán bộ văn hóa tỉnh An Giang hiện nay/ Tô Huỳnh Mai: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Triết học: 82.29.001 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 86 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6554

Phân loại (DDC): 352.308832085

*Tóm tắt : Làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn của việc bồi dưỡng năng lực thực tiễn cho cán bộ văn hóa tỉnh An Giang hiện nay. Khảo sát, thu thập và phân tích thực trạng năng lực thực tiễn từ đó đề xuất một số giải pháp chủ yếu góp phần bồi dưỡng hiệu quả năng lực thực tiễn của cán bộ văn hóa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội ở An Giang trong giai đoạn hiện nay.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Vân - TS

360. CÁC VẤN ĐỀ VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI

040. Bùi, Đăng Hiếu.

Huy động sự tham gia của cộng đồng nhằm giảm thiểu hành vi xả rác bừa bãi trong khu di tích quốc gia đặc biệt chùa Hương huyện Mỹ Đức thành phố Hà Nội/ Bùi Đăng Hiếu: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 91 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6319

Phân loại (DDC): 363.70580959731

*Tóm tắt : Nêu bật tình hình xử lý rác thải nhằm giảm thiểu hành vi xả rác bừa bãi của cộng đồng tại khu di tích quốc gia đặc biệt chùa Hương. Tìm hiểu các hình thức, mức độ huy động sự tham gia của cộng đồng nhằm giảm thiểu hành vi xả rác bừa bãi ở khu di tích quốc gia đặc biệt chùa Hương. Đánh giá chung về việc huy động sự tham gia của cộng đồng trong nhằm giảm thiểu hành vi xả rác bừa bãi ở khu di tích quốc gia đặc biệt chùa Hương.

Người hướng dẫn : Lê Hoàng Nam - TS

041. Đào, Hồng Hà.

Vai trò giáo dục của nhân viên công tác xã hội trong việc phòng ngừa xâm hại tình dục cho trẻ vị thành niên trên địa bàn xã Tiên Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng/ Đào Hồng Hà: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 124 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6217

Phân loại (DDC): 362.7670959735

*Tóm tắt : Xác định cơ sở lý luận về vai trò giáo dục của nhân viên công tác xã hội trong việc phòng ngừa xâm hại tình dục cho trẻ vị thành niên. Khảo sát, đánh giá thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến vai trò giáo dục của nhân viên công tác xã hội trong việc phòng ngừa xâm hại tình dục cho trẻ vị thành niên tại địa bàn xã Tiên Hưng, huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng. Đề xuất một số biện pháp nhằm phát huy vai trò giáo dục của nhân viên công tác xã hội trong việc phòng ngừa xâm hại tình dục cho trẻ vị thành niên tại xã Tiên Hưng, huyện Tiên Lãng, Thành phố Hải Phòng.

Người hướng dẫn : Lý Thị Minh Hằng - TS

042. Lê, Hữu Toàn.

Giáo dục ý thức giữ gìn trật tự an toàn giao thông cho học sinh trung học phổ thông các trường ven quốc lộ huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa dựa vào cộng đồng/ Lê Hữu Toàn: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 107 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6209

Phân loại (DDC): 363.125071259741

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận về giáo dục ý thức giữ gìn trật tự an toàn giao thông cho học sinh THPT dựa vào cộng đồng. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp giáo dục giữ gìn trật tự an toàn giao thông cho học sinh THPT các trường ven quốc lộ huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa dựa vào cộng đồng. Khảo nghiệm tính cấp thiết và khả thi của các biện pháp được đề xuất.

Người hướng dẫn : Nguyễn Tiến Hùng - PGS.TS

043. Lê, Thị Thanh Hoa.

Công tác xã hội cá nhân với người nghiện ma túy có HIV tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng/ Lê Thị Thanh Hoa: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 93 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6246

Phân loại (DDC): 362.29353

*Tóm tắt : Hệ thống hóa các vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác xã hội cá nhân trong việc hỗ trợ người nghiện ma túy. Khảo sát, đánh giá và phân tích thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công tác xã hội cá nhân trong việc hỗ trợ người đang cai nghiện ma túy mới có HIV tại cơ sở cai nghiện ma túy số 2. Ứng dụng phương pháp công tác xã hội cá nhân vào trợ giúp 01 ca người đang cai nghiện ma túy tại trung tâm khi xét nghiệm máu biết bản thân mình có HIV. Đề xuất một số khuyến nghị giúp cho hoạt động công tác xã hội đối với người đang cai nghiện tại cơ sở có HIV đạt được hiệu quả tốt.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Tuấn - TS

044. Lê, Thị Thu Thủy.

Hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của chất độc đậu tằm trong sản xuất hương đến sức khỏe con người ở xã Bảo Khê - TP. Hưng Yên - Tỉnh Hưng Yên/ Lê Thị Thu Thủy: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 70 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6078

Phân loại (DDC): 363.73847

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của chất độc đậu tằm trong sản xuất hương. Phỏng vấn, phân tích, đánh giá thực trạng và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của chất độc đậu tằm trong sản xuất hương ảnh hưởng đến sức khỏe của con người ở xã Bảo Khê - thành phố Hưng Yên - tỉnh Hưng Yên. Đề xuất phương hướng và giải pháp cho hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của chất độc đậu tằm trong sản xuất hương đến sức khỏe con người ở xã Bảo Khê, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Người hướng dẫn : Trần Thu Hương - TS

045. Nguyễn, Như Hoa.

Công tác xã hội cá nhân trong việc chăm sóc sức khỏe người cao tuổi neo đơn tại phường Hưng Đạo, quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng/ Nguyễn Như Hoa: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 109 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6249

Phân loại (DDC): 362.610959735

*Tóm tắt : Phân tích, tổng hợp và khái quát các lý thuyết cơ bản của ngành công tác xã hội, các lý thuyết liên ngành có liên quan, các hoạt động công tác xã hội đối với người cao tuổi. Nghiên cứu tài liệu, phỏng vấn sâu, thống kê, thu thập, phân tích các nguồn tài liệu khác nhau làm rõ thực trạng công tác xã hội đối với người cao tuổi neo đơn hiện nay, các yếu tố chủ quan, khách quan tác động đến công tác này, đặc biệt là các vấn đề cơ chế, chính sách, thông qua các loại hình công tác xã hội khác đối với người cao tuổi. Từ kết quả phân tích thực trạng, đề xuất một số giải pháp, khuyến nghị góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động công tác xã hội trong việc hỗ trợ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi neo đơn.

Người hướng dẫn : Đào Thị Diệu Linh - TS

046. Nguyễn, Thị Huyền Hà.

Hoạt động tham vấn cho phụ nữ bị bạo lực tinh thần ở phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng/ Nguyễn Thị Huyền Hà: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 91 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6117

Phân loại (DDC): 362.829286

*Tóm tắt : Hệ thống hóa và xác định những vấn đề lý luận về bạo lực gia đình (tập trung về bạo lực tinh thần) đối với phụ nữ, hoạt động tham vấn trong công tác xã hội cho phụ nữ bị bạo lực tinh thần. Khảo sát, đánh giá thực trạng hoạt động tham vấn cho phụ nữ bị bạo lực tinh thần và các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động tham vấn cho phụ nữ bị bạo lực tinh thần. Xây dựng kế hoạch và thực hiện hoạt động tham vấn trong công tác xã hội để trợ giúp cho một trường hợp phụ nữ bị bạo lực tinh thần.

Người hướng dẫn : Nguyễn Hiệp Thương - TS

047. Nguyễn, Thị Thùy.

Hoạt động công tác xã hội nhóm trong việc giảm thiểu kỳ thị, phân biệt đối xử với người đang cai nghiện ma túy ở Trung tâm Tư vấn cai nghiện tại cộng đồng Hải Phòng/ Nguyễn Thị Thùy: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 98 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6248

Phân loại (DDC): 362.2935

*Tóm tắt : Hệ thống hóa các vấn đề lý luận, thực tiễn có liên quan đến vấn đề công tác xã hội nhóm với người nghiện ma túy. Phân tích hoạt động và các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả công tác xã hội nhóm trong việc hỗ trợ ứng phó giảm thiểu kỳ thị, phân biệt đối xử với người nghiện ma túy ở Trung tâm tư vấn cai nghiện tại cộng đồng Hải Phòng. Ứng dụng công tác xã hội nhóm vào trợ giúp 01 nhóm thân chủ là người nghiện ma túy ở Trung tâm tư vấn cai nghiện tại cộng đồng Hải Phòng. Đề xuất một số khuyến nghị giúp cho việc hỗ trợ giảm thiểu kỳ thị, phân biệt đối xử với người nghiện ma túy tại cộng đồng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Duy Nhiên - TS

048. Nguyễn, Văn Dương.

Huy động sự tham gia của cộng đồng trong công tác cai nghiện ma túy ở xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng/ Nguyễn Văn Dương: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 119 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6089

Phân loại (DDC): 362.2935

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về huy động sự tham gia của cộng đồng trong công tác cai nghiện ma túy ở xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng hiện nay. Tìm hiểu thực trạng và đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng huy động sự tham gia của cộng đồng trong công tác cai nghiện ma túy ở xã Nam Sơn, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng hiện nay.

Người hướng dẫn : Hoàng Thúc Lâm - PGS.TS

049. Phạm, Thị Phương Thanh.

Công tác xã hội cá nhân trong việc trợ giúp tâm lý cho phụ nữ sau ly hôn tại phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng/ Phạm Thị Phương Thanh: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 96 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6244

Phân loại (DDC): 362.83959570959735

*Tóm tắt : Nghiên cứu về vấn đề khủng hoảng tâm lý của phụ nữ sau ly hôn tại phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng hiện nay. Thực trạng công tác xã hội cá nhân trong việc hỗ trợ tâm lý cho phụ nữ sau ly hôn ở phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả hoạt động công tác xã hội cá nhân trong việc hỗ trợ tâm lý cho phụ nữ sau ly hôn. Đề xuất quy trình hỗ trợ tâm lý phụ nữ sau ly hôn phù hợp với công tác xã hội cá nhân tại phường Phù Liễn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả của hoạt động công tác xã hội cá nhân trong việc hỗ trợ tâm lý phụ nữ sau ly hôn.

Người hướng dẫn : Phạm Ngọc Linh - TS

050. Phạm, Văn Vinh.

Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong việc tư vấn phòng chống tái nghiện cho người cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng/ Phạm Văn Vinh: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 109 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6247

Phân loại (DDC): 362.29386

*Tóm tắt : Nghiên cứu và hệ thống một số khái niệm, nội dung lý thuyết về ma túy, công tác tư vấn tái hòa nhập cộng đồng cho người cai nghiện trên thế giới, công tác tư vấn tái hòa nhập cộng đồng cho người nghiện đã và đang được triển khai tại Việt Nam. Đánh giá thực trạng việc tư vấn phòng chống tái nghiện cho người cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng. Phân tích những nguyên nhân cơ bản của thực trạng và những vấn đề đặt ra cần giải quyết. Làm rõ vai trò, chức năng nhiệm vụ của nhân viên công tác xã hội trong công tác tư vấn tái hòa nhập cộng đồng cho người cai nghiện. Đề xuất một số phương hướng và biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả của việc tư vấn tái hòa nhập cộng đồng cho người cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng.

Người hướng dẫn : Trần Thành Nam - PGS.TS

051. Trần, Ngọc Quý.

Tiến trình công tác xã hội nhóm đối với người nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng/ Trần Ngọc Quý: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 122 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6245

Phân loại (DDC): 362.2935

*Tóm tắt : Hệ thống hóa các vấn đề lý luận có liên quan đến vấn đề công tác xã hội nhóm với người nghiện ma túy. Phân tích thực trạng tiến trình công tác xã hội nhóm đối với người nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng. Ứng dụng tiến trình công tác xã hội nhóm vào trợ giúp 3-5 thân chủ đang cai nghiện tại cơ sở ma túy số 2 Hải Phòng. Đề xuất các biện pháp nhằm giúp cho tiến trình công tác xã hội nhóm tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hải Phòng đạt hiệu quả cao.

Người hướng dẫn : Ngô Thái Hà - TS

052. Vũ, Thị Quỳnh.

Tiến trình công tác xã hội nhóm nhằm nâng cao kỹ năng hợp tác cho trẻ tự kỷ tại Trung tâm công tác xã hội thành phố Hải Phòng/ Vũ Thị Quỳnh: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 109 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6122

Phân loại (DDC): 362.3540959735

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về công tác xã hội nhóm nhằm nâng cao kỹ năng hợp tác cho trẻ tự kỷ. Đánh giá thực trạng kỹ năng hợp tác của trẻ tự kỷ và vận dụng tiến hành công tác xã hội nhóm trong can thiệp nâng cao kỹ năng hợp tác cho trẻ tự kỷ thông qua nhóm cụ thể tại Trung tâm công tác xã hội thành phố Hải Phòng. Phân tích yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng hợp tác của trẻ tự kỷ tại địa bàn nghiên cứu từ đó đề xuất các giải pháp nâng cao kỹ năng hợp tác cho trẻ tự kỷ.

Người hướng dẫn : Nguyễn Hồi Loan - PGS.TS

053. Vũ, Thị Thanh Hương.

Quản lý trường hợp đối với người cai nghiện ma túy tại gia đình ở Trung tâm Tư vấn cai nghiện tại cộng đồng thành phố Hải Phòng/ Vũ Thị Thanh Hương: Luận văn Thạc sĩ Công tác xã hội, Chuyên ngành: Công tác xã hội: 8.76.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 122 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6121

Phân loại (DDC): 362.29306

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về quản lý trường hợp đối với người cai nghiện ma túy. Phân tích, đánh giá thực trạng các nội dung, các yếu tố ảnh hưởng đến quản lý trường hợp đối với người cai nghiện ma túy. Đề xuất một số biện pháp giúp quản lý trường hợp đối với người cai nghiện ma túy ở gia đình của Trung tâm Tư vấn cai nghiện tại cộng đồng thành phố Hải Phòng đạt hiệu quả cao hơn.

Người hướng dẫn : Vũ Ngọc Hà - PGS.TS

054. Bùi, Văn Huỳnh.

Quản lý huy động nguồn lực thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục ở các trung học cơ sở huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương/ Bùi Văn Huỳnh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 81.40.114 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 116 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6311

Phân loại (DDC): 373.01150959734

*Tóm tắt : Hệ thống hóa một số vấn đề lý luận của quản lý huy động nguồn lực thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục THCS. Phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp quản lý huy động nguồn lực thực hiện mục tiêu phổ cập giáo dục ở các trường THCS huyện Tứ Kỳ tỉnh Hải Dương.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Quốc - TS

055. Đoàn, Văn Doanh.

Quản lý hoạt động nghiên cứu bài học ở tổ chuyên môn trong các trường tiểu học huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương/ Đoàn Văn Doanh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 8140114 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 108 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6469

Phân loại (DDC): 372.1140959734

*Tóm tắt : Xây dựng cơ sở lý luận về quản lý hoạt động nghiên cứu bài học ở tổ chuyên môn trong các trường tiểu học. Khảo sát, đánh giá thực trạng, đề xuất các biện pháp quản lý hoạt động nghiên cứu bài học ở tổ chuyên môn trong các trường tiểu học huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Người hướng dẫn : Phan Thanh Long - PGS.TS

056. Đỗ, Thị Thanh Huyền.

Quản lý phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục đạo đức cho học sinh ở các trường trung học phổ thông huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ/ Đỗ Thị Thanh Huyền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 81.40.114 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 122 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6510

Phân loại (DDC): 373.1190959721

*Tóm tắt : Thu thập, lựa chọn, hệ thống hóa các vấn đề lý luận về đạo đức, giáo dục đạo đức, quản lý phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục đạo đức cho học sinh ở trường THPT làm cơ sở lý luận cho đề tài. Khảo sát thực trạng và đề xuất biện pháp quản lý phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục đạo đức học sinh ở các trường trung học phổ thông huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Khảo nghiệm tính cần thiết và khả thi của các biện pháp đã đề xuất bằng phiếu hỏi.

Người hướng dẫn : Đinh Quang Báo - GS.TS

057. Đới, Thị Huệ.

Biện pháp giáo dục giới tính cho học sinh khuyết tật trí tuệ vị thành niên/ Đới Thị Huệ: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 103 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6189

Phân loại (DDC): 371.944372

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lí luận về học sinh khuyết tật trí tuệ, tuổi vị thành niên, giáo dục giới tính cho học sinh khuyết tật trí tuệ vị thành niên và biện pháp giáo dục giới tính. Khảo sát thực trạng biện pháp giáo dục giới tính cho học sinh khuyết tật trí tuệ vị thành niên tại một số trường chuyên biệt trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh. Đề xuất và thực nghiệm một số biện pháp giáo dục giới tính cho học sinh khuyết tật trí tuệ vị thành niên.

Người hướng dẫn : Lê Thị Minh Hà - PGS.TS

058. Hoàng, Minh Phượng.

Vận dụng phương pháp tình huống trong dạy học môn Hoạt động giáo dục ở Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây/ Hoàng Minh Phượng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục học: 8140101 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 127 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6235

Phân loại (DDC): 378.17

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận về phương pháp tình huống trong dạy học môn Hoạt động giáo dục ở Trường Cao đẳng sư phạm. Khảo sát và đánh giá thực trạng vận dụng phương pháp tình huống trong dạy học môn Hoạt động giáo dục ở Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây. Vận dụng qui trình phương pháp tình huống trong dạy học môn Hoạt động giáo dục và thực nghiệm sư phạm phương pháp tình huống trong dạy học môn Hoạt động giáo dục tại Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Tây.

Người hướng dẫn : Trương Thị Hoa - TS

059. Hoàng, Sỹ Hòa.

Huy động cộng đồng trong công tác xây dựng cơ sở vật chất cho các trường trung học cơ sở theo hướng đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng/ Hoàng Sỹ Hòa: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 127 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6640

Phân loại (DDC): 373.1190959769

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận về huy động cộng đồng trong công tác xây dựng cơ sở vật chất cho các trường THCS theo hướng đạt chuẩn quốc gia. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp huy động cộng đồng trong công tác xây dựng cơ sở vật chất cho các trường THCS theo hướng đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hải Thiện - TS

060. Hoàng, Thị Thu Hường.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm giáo dục kỹ năng xã hội cho học sinh khuyết tật trí tuệ từ 14-18 tuổi trong trường chuyên biệt/ Hoàng Thị Thu Hường: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 97 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6190

Phân loại (DDC): 371.944374

*Tóm tắt : Nghiên cứu những vấn đề lí luận liên quan: Khái niệm khuyết tật trí tuệ, tiêu chí chẩn đoán, phân loại... khái niệm về hoạt động trải nghiệm, kỹ năng xã hội, đặc điểm kỹ năng xã hội của học sinh khuyết tật trí tuệ. Nghiên cứu thực trạng thực trạng tổ chức hoạt động trải nghiệm giáo dục kỹ năng xã hội cho học sinh khuyết tật trí tuệ tại một số trường chuyên biệt. Đề xuất một số biện pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm giáo dục kỹ năng xã hội cho học sinh khuyết tật trí tuệ từ 14-18 tuổi.

Người hướng dẫn : Đào Thị Thu Thủy - TS

061. Lê, Anh Tuấn.

Quản lý xây dựng trường trung học cơ sở đạt chuẩn quốc gia (Mức 2) ở huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ trong bối cảnh đổi mới giáo dục/ Lê Anh Tuấn: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 8.14.01.14 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 101 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6538

Phân loại (DDC): 373.0959721

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận về xây dựng trường THCS đạt chuẩn Quốc gia và hoạt động quản lý xây dựng trường THCS đạt chuẩn Quốc gia. Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng các trường THCS và thực trạng quản lý xây dựng trường THCS đạt chuẩn quốc gia ở huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ. Đề xuất biện pháp quản lý của Phòng GD&ĐT, các trường THCS trong xây dựng trường THCS đạt chuẩn quốc gia (mức 2) ở huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ trong bối cảnh đổi mới giáo dục.

Người hướng dẫn : Đỗ Văn Đoạt - PGS.TS

062. Lê, Thị Bích Ngọc.

Huy động các lực lượng xã hội trong hoạt động bồi dưỡng giáo viên mầm non thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh/ Lê Thị Bích Ngọc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 108 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6643

Phân loại (DDC): 372.1190959729

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận về huy động các lực lượng xã hội hoạt động bồi dưỡng giáo viên mầm non. Khảo sát, đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp huy động các lực lượng xã hội trong hoạt động bồi dưỡng giáo viên mầm non thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và khảo nghiệm các biện pháp đề xuất.

Người hướng dẫn : Vũ Vương Trường - TS

063. Lê, Thị Thúy.

Phát triển ngôn ngữ cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 4-5 tuổi thông qua sử dụng truyện tranh minh họa/ Lê Thị Thúy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 96 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6178

Phân loại (DDC): 371.9446

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận: Trẻ rối loạn phổ tự kỉ; Sự phát triển ngôn ngữ của trẻ rối loạn phổ tự kỉ; Truyện tranh minh họa; Vai trò của truyện tranh minh họa đối với việc sự phát triển ngôn ngữ của trẻ em nói chung và trẻ rối loạn phổ tự kỉ nói riêng. Nghiên cứu thực trạng sử dụng truyện tranh minh họa phát triển ngôn ngữ cho trẻ trẻ rối loạn phổ tự kỉ 4-5 tuổi. Thực nghiệm và đề xuất một số biện pháp sử dụng truyện tranh minh họa phát triển ngôn ngữ cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ 4-5 tuổi.

Người hướng dẫn : Lê Thị Thúy Hằng - TS

064. Ngô, Minh Huy.

Biện pháp hỗ trợ trẻ rối loạn tăng động giảm chú ý 5 – 6 tuổi học hòa nhập/ Ngô Minh Huy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 109 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6182

Phân loại (DDC): 371.94393

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận các biện pháp hỗ trợ chú ý trẻ rối loạn tăng động giảm chú ý 5-6 tuổi học hòa nhập. Nghiên cứu thực trạng các biện pháp hỗ trợ trẻ rối loạn tăng động giảm chú ý 5-6 tuổi học hòa nhập tại các trường mầm non hòa nhập. Đề xuất các biện pháp hỗ trợ chú ý trẻ rối loạn tăng động giảm chú ý 5-6 tuổi học hòa nhập đồng thời tiến hành thực nghiệm xác định tính khả thi của các biện pháp đã xây dựng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Nữ Tâm An - TS

065. Nguyễn, Đức Toàn.

Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý trường tiểu học huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông/ Nguyễn Đức Toàn: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Quản lý giáo dục: 81.40.114 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 102 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6536

Phân loại (DDC): 372.12011

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lý luận về phát triển đội ngũ cán bộ quản lý các trường tiểu học theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông. Điều tra, khảo sát và đánh giá thực trạng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý các trường tiểu học huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Đề xuất một số biện pháp triển đội ngũ cán bộ quản lý trường tiểu học huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương theo chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Người hướng dẫn : Phạm Văn Thuần - PGS.TS

066. Nguyễn, Kim Yên.

Phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng trong giáo dục phòng chống tệ nạn “hút cỏ Mỹ” cho sinh viên Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội/ Nguyễn Kim Yên: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 119 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6197

Phân loại (DDC): 378.103

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của phối hợp giữa nhà trường và các lực lượng cộng đồng trong giáo dục phòng chống tệ nạn “hút cỏ Mỹ” cho sinh viên. Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất các biện pháp phối hợp giữa nhà trường và cộng đồng trong giáo dục phòng chống tệ nạn “hút cỏ Mỹ” cho sinh viên Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội, từ đó khảo nghiệm tính cần thiết, tính khả thi của các biện pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Phan Trung Kiên - TS

067. Nguyễn, Ngọc Anh.

Phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ mẫu giáo 4 -5 tuổi thông qua hoạt động khám phá khoa học/ Nguyễn Ngọc Anh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục mầm non: 814011 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 135 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6399

Phân loại (DDC): 372.622

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ mẫu giáo 4 -5 tuổi thông qua hoạt động khám phá khoa học. Khảo sát thực trạng việc phát triển lời nói mạch lạc của trẻ mẫu giáo, đề xuất và thực nghiệm một số biện pháp phát triển lời nói mạch lạc cho trẻ 3 mẫu giáo 4 - 5 tuổi thông qua hoạt động khám phá khoa học.

Người hướng dẫn : Đinh Hồng Thái - PGS.TS

068. Nguyễn, Quốc Cường.

Huy động cộng đồng phát triển văn hóa Trường THPT Phiêng Khoài, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La/ Nguyễn Quốc Cường: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 99 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6196

Phân loại (DDC): 373.1190959718

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về văn hoá nhà trường, huy động cộng đồng phát triển văn hoá nhà trường. Thực trạng và đề xuất các biện pháp huy động cộng đồng phát triển văn hoá Trường THPT Phiêng Khoài. Khảo nghiệm, đánh giá tính cần thiết, khả thi và hiệu quả của các biện pháp đề xuất.

Người hướng dẫn : Vương Huy Thọ - TS

069. Nguyễn, Tâm Đan.

Phối hợp cộng đồng giáo dục kỹ năng hòa nhập cho trẻ em mồ côi sống tại gia đình thay thế trên địa bàn huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng/ Nguyễn Tâm Đan: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 104 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6081

Phân loại (DDC): 372.1190959735

*Tóm tắt : Hệ thống hóa một số lý luận về phối hợp cộng đồng giáo dục kỹ năng hòa nhập cho trẻ em mồ côi sống tại gia đình thay thế. Đánh giá thực trạng và đề xuất biện pháp phối hợp cộng đồng giáo dục kỹ năng hòa nhập cho trẻ mồ côi sống tại gia đình thay thế.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Mai Lan - PGS.TS

070. Nguyễn, Thành Hiếu.

Biện pháp dạy học tiếng Anh cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ học lớp 1 thông qua câu chuyện, tình huống bằng tranh/ Nguyễn Thành Hiếu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 80 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6180

Phân loại (DDC): 371.9446521044

*Tóm tắt : Nghiên cứu các vấn đề lý luận về rối loạn phổ tự kỉ, học sinh rối loạn phổ tự kỉ học song ngữ. Khảo sát thực trạng dạy học tiếng Anh lớp 1 cho học sinh rối loạn phổ tự kỉ và biện pháp giáo dục cho học sinh rối loạn phổ tự kỉ. Đề xuất và thực nghiệm: biện pháp dạy học tiếng Anh cho học sinh rối loạn phổ tự kỉ học Tiếng Anh lớp 1 thông qua câu chuyện, tình huống bằng tranh.

Người hướng dẫn : Hoàng Thị Nho - TS

071. Nguyễn, Thị Dung.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thông qua hoạt động trải nghiệm/ Nguyễn Thị Dung: Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học, Chuyên ngành: Giáo dục học: 8.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 107 tr.+ phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6583

Phân loại (DDC): 372.37

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc giáo dục kỹ năng sống và khảo sát thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thông qua hoạt động trải nghiệm. Xây dựng các biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5 - 6 tuổi ở các trường mầm non quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thông qua hoạt động trải nghiệm và thực nghiệm các biện pháp.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thanh Trà - TS

072. Nguyễn, Thị Hiền.

Sử dụng phương pháp trị liệu chơi không định hướng nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ/ Nguyễn Thị Hiền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 126 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6101

Phân loại (DDC): 371.9446

*Tóm tắt : Tổng hợp và phân tích các tài liệu để làm rõ các khái niệm: trẻ rối loạn phổ tự kỉ, phương pháp trị liệu chơi không định hướng, đặc điểm ngôn ngữ của trẻ rối loạn phổ tự kỉ, ngôn ngữ hiểu và ngôn ngữ diễn đạt. Nghiên cứu thực trạng ngôn ngữ của trẻ rối loạn phổ tự kỉ 3 – 4 tuổi, thực trạng về việc sử dụng các phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ, thực trạng hiểu biết và áp dụng phương pháp trị liệu chơi không định hướng trong phát triển ngôn ngữ cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ. Tiến hành sử dụng phương pháp trị liệu chơi không định hướng trong các hoạt động vui chơi và giao tiếp của trẻ để kiểm tra sự thay đổi về khả năng ngôn ngữ của trẻ rối loạn phổ tự kỉ 3 – 4 tuổi trước và sau thực nghiệm.

Người hướng dẫn : Trần Thị Minh Thành - TS

073. Nguyễn, Thị Lan Anh.

Phát triển kỹ năng nghe cho trẻ khiếm thính 24- 36 tháng tuổi sau cấy ốc tai điện tử thông qua trò chơi/ Nguyễn Thị Lan Anh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 111 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6184

Phân loại (DDC): 371.912

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của phát triển kỹ năng nghe thông qua trò chơi cho trẻ khiếm thính 24-36 tháng tuổi sau cấy ốc tai điện tử. Khảo sát thực trạng kỹ năng nghe cho trẻ khiếm thính 24-36 tháng tuổi thông qua trò chơi của các trường và trung tâm nuôi dạy trẻ khiếm thính tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đề xuất một số biện pháp phát triển kỹ năng nghe cho trẻ khiếm thính 24-36 tháng tuổi sau cấy ốc tai điện tử thông qua trò chơi và thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Bùi Thị Lâm - PGS.TS

074. Nguyễn, Thị Quế Hương.

Hỗ trợ dạy học môn Hóa học cho học sinh khiếm thị trong lớp hòa nhập/ Nguyễn Thị Quế Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 136 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6185

Phân loại (DDC): 371.911

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của hỗ trợ dạy học môn Hóa học cho học sinh khiếm thị trong lớp hòa nhập ở trường trung học cơ sở. Đánh giá thực trạng hỗ trợ dạy học hòa nhập bộ môn Hóa học trong lớp hòa nhập của học sinh khiếm thị ở trường THCS. Đề xuất một số biện pháp hỗ trợ dạy học môn Hóa học cho học sinh khiếm thị trong lớp hòa nhập.

Người hướng dẫn : Nguyễn Xuân Hải - PGS.TS

075. Nguyễn, Thị Thảo.

Hỗ trợ giáo dục cải thiện âm lời nói cho trẻ rối loạn phát âm 5-6 tuổi thông qua bài hát kết hợp chỉnh âm/ Nguyễn Thị Thảo: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 125 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6183

Phân loại (DDC): 371.91424622

*Tóm tắt : Phân tích, tổng thuật, tổng hợp các tài liệu chuyên ngành và liên ngành để làm cơ sở lý luận cho triển khai đánh giá thực trạng, đề xuất và thực nghiệm giải pháp kỹ thuật sử dụng bài hát trong hỗ trợ giáo dục cải thiện âm lời nói cho trẻ 5-6 tuổi có rối loạn phát âm. Khảo sát thực trạng khả năng phát âm của một nhóm trẻ 5-6 tuổi có rối loạn phát âm, và thực trạng biện pháp hỗ trợ giáo dục cải thiện âm lời nói đã và đang thực hiện với các em này. Đề xuất và thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Bùi Thế Hợp - TS

076. Phạm, Hồng Thanh.

Thiết kế quy trình tổ chức các hình thức hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh lớp 4 ở trường tiểu học thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp/ Phạm Hồng Thanh: Luận văn Thạc sĩ khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục tiểu học: 8.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 97 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6549

Phân loại (DDC): 372.0114

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận về giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh lớp, thực trạng về giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh lớp 4 ở trường tiểu học thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp. Thiết kế quy trình và tổ chức thực nghiệm sư phạm để kiểm chứng tính khả thi của quy trình tổ chức các hình thức hoạt động giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh lớp 4 ở trường tiểu học thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Người hướng dẫn : Nguyễn Hữu Hợp - PGS.TS

077. Phạm, Thị Thu Loan.

Phối hợp giữa Nhà trường và các lực lượng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho sinh viên Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội/ Phạm Thị Thu Loan: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 98 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6019

Phân loại (DDC): 378.103

*Tóm tắt : Nghiên cứu những vấn đề lý luận về phối hợp giữa Nhà trường và các lực lượng xã hội trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho sinh viên trường cao đẳng ở nước ta hiện nay. Khảo sát thực trạng và đề xuất các biện pháp phối hợp giữa Nhà trường, các lực lượng xã hội trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho sinh viên Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội từ đó khảo nghiệm tính cần thiết, tính khả thi của các biện pháp đã đề ra.

Người hướng dẫn : Dương Giáng Thiên Hương - PGS.TS

078. Quách, Trung Hậu.

Huy động nguồn lực cộng đồng trong ứng dụng công nghệ thông tin vào đào tạo tại Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Hải Dương/ Quách Trung Hậu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 107 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6171

Phân loại (DDC): 374.1190959734

*Tóm tắt : Hệ thống hóa một số vấn đề lý luận về huy động các nguồn lực cộng đồng trong ứng dụng công nghệ thông tin vào đào tạo ở trung tâm giáo dục thường xuyên. Phân tích, đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp huy động nguồn lực cộng đồng trong ứng dụng công nghệ thông tin vào đào tạo để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Trung tâm.

Người hướng dẫn : Trần Quốc Thành - GS.TS

079. Tạ, Thị Đào.

Sử dụng phần mềm dạy học cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi làm quen với toán/ Tạ Thị Đào: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 117 tr. . - tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6181

Phân loại (DDC): 371.9433

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận và cơ sở thực tiễn của việc sử dụng phần mềm dạy học cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi làm quen với toán. Đề xuất một số phần mềm ứng dụng cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi làm quen với toán. Tổ chức thực nghiệm để kiểm nghiệm tính hiệu quả của các phần mềm cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi làm quen với toán mà đề tài nghiên cứu.

Người hướng dẫn : Đinh Nguyễn Thu Trang - TS

080. Tống, Trần Thanh Thiện.

Nâng cao năng lực dạy kỹ năng tự phục vụ cho cha mẹ của trẻ rối loạn phổ tự kỷ/ Tống Trần Thanh Thiện: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 79 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6186

Phân loại (DDC): 371.94

*Tóm tắt : Nghiên cứu những vấn đề lý luận liên quan đến trẻ rối loạn phổ tự kỷ, hoạt động dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ. Khảo sát thực trạng về nhận thức, nhu cầu và năng lực của cha mẹ trẻ rối loạn phổ tự kỷ về việc dạy kỹ năng tự phục vụ. Xây dựng tài liệu hướng dẫn và tổ chức lớp tập huấn hướng dẫn dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ. Tổ chức thực nghiệm, đánh giá việc cha mẹ dạy kỹ năng tự phục vụ cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại gia đình.

Người hướng dẫn : Cao Thị Mỹ Xuân - TS

081. Trần, Song Xuân An.

Giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ khuyết tật trí tuệ 5 - 6 tuổi ở trường mầm non hòa nhập/ Trần Song Xuân An: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 82 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6179

Phân loại (DDC): 371.92646

*Tóm tắt : Hệ thống hóa cơ sở lí luận về giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ khuyết tật trí tuệ nhẹ 5 – 6 tuổi. Đánh giá thực trạng giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ khuyết tật trí tuệ nhẹ 5 -6 tuổi ở một số trường mầm non hòa nhập tại quận 3, Tp. HCM. Đề xuất và thử nghiệm một số biện pháp giáo dục kỹ năng giao tiếp cho trẻ khuyết tật trí tuệ nhẹ 5 – 6 tuổi ở trường mầm non hòa nhập quận 3, Tp. HCM.

Người hướng dẫn : Đỗ Thị Thanh Thủy - TS

082. Trần, Thanh Toàn.

Biện pháp hướng dẫn phụ huynh sử dụng chương trình từng bước nhỏ để phát triển kỹ năng cá nhân - xã hội cho trẻ khuyết tật trí tuệ 3 - 4 tuổi/ Trần Thanh Toàn: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019

Kí hiệu kho : .V-LA2/6191

Phân loại (DDC): 371.94

*Tóm tắt : Nghiên cứu lý luận về khuyết tật trí tuệ, kỹ năng cá nhân - xã hội, lý luận về can thiệp sớm trẻ khuyết tật trí tuệ, lý luận về chương trình từng bước nhỏ trong can thiệp sớm trẻ khuyết tật trí tuệ, lý luận về vai trò của phụ huynh trong can thiệp sớm và dạy kỹ năng cá nhân xã hội cho trẻ khuyết tật trí tuệ. Nghiên cứu thực trạng: kỹ năng cá nhân xã hội của trẻ khuyết tật trí tuệ 3-4 tuổi, các biện pháp hướng dẫn phụ huynh sử dụng chương trình từng bước nhỏ để phát triển kỹ năng cá nhân xã hội cho trẻ khuyết tật trí tuệ, các yếu tố ảnh hưởng đến hướng dẫn phụ huynh sử dụng chương trình từng bước nhỏ để phát triển kỹ năng cá nhân xã hội cho trẻ khuyết tật trí tuệ. Đề xuất các biện pháp hướng dẫn phụ huynh sử dụng chương trình “Từng bước nhỏ” dạy kỹ năng cá nhân - xã hội cho trẻ khuyết tật trí tuệ 3-4 tuổi và tiến hành thực nghiệm trên 03 trẻ khuyết tật trí tuệ.

Người hướng dẫn : Trần Minh Thành - TS

083. Trần, Thị Kim Ngân.

Biện pháp dạy học tập làm văn cho học sinh có khó khăn về viết ở lớp 3/ Trần Thị Kim Ngân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 110 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6188

Phân loại (DDC): 371.9144464

*Tóm tắt : Nghiên cứu làm rõ các khái niệm và các lý luận có liên quan: khó khăn về viết và học sinh có khó khăn về viết ở tiểu học; biện pháp dạy học tập làm văn cho học sinh ở lớp 3. Khảo sát và đánh giá thực trạng học tập làm văn của học sinh có khó khăn về viết ở lớp 3; thực trạng dạy tập làm văn cho học sinh lớp 3 có khó khăn về viết của các giáo viên hiện nay. Đề xuất và thử nghiệm các biện pháp dạy học tập làm văn cho học sinh có khó khăn về viết ở lớp 3.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Cẩm Hương - TS

084. Trần, Thị Lệ Mỹ.

Giáo dục kỹ năng kết bạn cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5-6 tuổi ở các trường mầm non hòa nhập thông qua hoạt động vui chơi/ Trần Thị Lệ Mỹ: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019

Kí hiệu kho : .V-LA2/6187

Phân loại (DDC): 371.94437

*Tóm tắt : Nghiên cứu các vấn đề về lý luận về trẻ rối loạn phổ tự kỷ, giáo dục kỹ năng kết bạn cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5-6 tuổi thông qua hoạt động vui chơi. Khảo sát thực trạng về vấn đề giáo dục kỹ năng kết bạn cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5 - 6 tuổi thông qua hoạt động vui chơi ở các trường mầm non. Đề xuất và thực nghiệm một số biện pháp giáo dục kỹ năng kết bạn cho trẻ rối loạn phổ tự kỷ 5-6 tuổi thông qua hoạt động vui chơi.

Người hướng dẫn : Đỗ Thị Thảo - TS

085. Trần, Thị Ngọc Lan.

Các biện pháp nâng cao kỹ năng sử dụng ngôn ngữ kí hiệu cho giáo viên dạy học sinh khiếm thính/ Trần Thị Ngọc Lan: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục đặc biệt: 8.14.01.18 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 73 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6177

Phân loại (DDC): 371.912

*Tóm tắt : Tìm hiểu, phân tích, tổng hợp, hệ thống hoá các tài liệu liên quan làm cơ sở lí luận cho triển khai đề tài. Khảo sát thực trạng sử dụng ngôn ngữ kí hiệu và kỹ năng sử dụng ngôn ngữ kí hiệu của giáo viên tại các trường chuyên biệt công lập ở một số tỉnh thành phía Nam. Xây dựng những biện pháp hữu hiệu nhằm nâng cao kỹ năng sử dụng ngôn ngữ kí hiệu của giáo viên dạy học sinh khiếm thính. Thực nghiệm một trong các biện pháp để khẳng định giá trị đề tài.

Người hướng dẫn : Cao Thị Xuân Mỹ - TS

086. Trần, Thị Quỳnh Mai.

Huy động các lực lượng cộng đồng trong giáo dục phòng chống bạo lực học đường cho học sinh trung học cơ sở huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội/ Trần Thị Quỳnh Mai: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 116 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6219

Phân loại (DDC): 373.1190959731

*Tóm tắt : Hệ thống hóa những vấn đề lý luận cơ bản về huy động lực lượng cộng đồng trong giáo dục phòng chống bạo lực học đường cho học sinh THCS. Khảo sát, phân tích thực trạng và đề xuất các biện pháp phát huy các lực lượng cộng đồng tham gia giáo dục phòng chống bạo lực học đường cho học sinh THCS, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội trong giai đoạn hiện nay và khảo nghiệm tính cần thiết, tính khả thi của các biện pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Tuấn - PGS.TS

087. Trịnh, Thị Hương.

Phát triển năng lực đọc hiểu cho học sinh tiểu học trong môn Tiếng Việt theo mô hình chuyển giao kỹ năng/ Trịnh Thị Hương: Luận án Tiến sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt: 9.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 157 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6626

Phân loại (DDC): 372.416

*Tóm tắt : Nghiên cứu các lí thuyết về đọc hiểu, năng lực đọc hiểu, chuẩn năng lực đọc, mô hình chuyển giao kỹ năng và cách thức tổ chức dạy đọc hiểu theo mô hình chuyển giao kỹ năng. Nghiên cứu chương trình dạy đọc hiện hành, cập nhật điểm mới của chương trình giáo dục phổ thông tổng thể và chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn mới để xác lập tiến trình dạy đọc ở tiểu học theo mô hình chuyển giao kỹ năng. Khảo sát thực tiễn dạy đọc và đánh giá năng lực đọc của học sinh lớp 5 tại một số trường tiểu học vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Tổ chức dạy thực nghiệm, thu thập dữ liệu, phân tích và đánh giá kết quả thực nghiệm phát triển năng lực đọc cho học sinh tiểu học bằng mô hình chuyển giao kỹ năng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hồng Nam - PGS.TS

088. Vũ, Thị Ngọc Bích.

Biện pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi khám phá trang phục truyền thống các dân tộc tỉnh Cao Bằng/ Vũ Thị Ngọc Bích: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục học (Giáo dục Mầm non): 8.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 89 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6541

Phân loại (DDC): 372.54

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực trạng tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ 5 – 6 tuổi khám phá trang phục các dân tộc tỉnh Cao Bằng. Đề xuất và thực nghiệm một số biện pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ 5 – 6 tuổi khám phá trang phục các dân tộc tỉnh Cao Bằng.

Người hướng dẫn : Hoàng Thị Phương - PGS.TS

089. Vương, Thị Hà.

Phát triển văn hóa đọc cho học sinh Trường THCS & THPT Đống Đa - Thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng dựa vào cộng đồng/ Vương Thị Hà: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục và phát triển cộng đồng: Thí điểm . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 135 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6194

Phân loại (DDC): 373.1190959769

*Tóm tắt : Nghiên cứu một số vấn đề lý luận về phát triển văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc cho học sinh dựa vào cộng đồng. Thực trạng phát triển văn hóa đọc cho học sinh Trường THCS & THPT Đống Đa, Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng (Thực trạng tham gia của các cơ quan, tổ chức, ban ngành, đoàn thể trong phát triển văn hóa đọc cho học sinh của trường) và các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng trên. Đề xuất các biện pháp phát triển văn hóa đọc cho học sinh Trường THCS & THPT Đống Đa - Thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng dựa vào cộng đồng.

Người hướng dẫn : Vũ Thị Khánh Linh - PGS.TS

390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HÓA DÂN GIAN

090. Đàm, Thị Phụng.

Truyện thuyết trong đời sống văn hóa tinh thần của người Tày ở huyện Hòa An tỉnh Cao Bằng/ Đàm Thị Phụng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học dân gian: 8.22.01.25 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 128 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6084

Phân loại (DDC): 398.2089959110959712

*Tóm tắt : Khảo sát hệ thống truyện thuyết của người Tày tại Hòa An - Cao Bằng. Nghiên cứu làm rõ đặc điểm nội dung, nghệ thuật của hệ thống truyện thuyết, và chỉ ra mối liên hệ của truyện thuyết với đời sống văn hóa tinh thần của người Tày ở Hòa An - Cao Bằng. Lí giải một số phong tục, tên địa danh, các lễ hội qua các truyện thuyết.

Người hướng dẫn : Phạm Thu Yên - PGS.TS

091. Nghiên, Thị Hiền.

Kiểu nhân vật "cải trang - giả mạo" trong truyện cổ tích thần kì và sinh hoạt người Việt/ Nghiên Thị Hiền: Luận văn Thạc sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học dân gian: 8.22.01.25 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 84 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6052

Phân loại (DDC): 398.2

*Tóm tắt : Tiến hành làm rõ các vấn đề về truyện cổ tích thần kì và truyện cổ tích sinh hoạt người Việt, kiểu nhân vật “cải trang - giả mạo”, chọn lọc những tác phẩm thuộc kiểu truyện nhân vật “cải trang - giả mạo” để khảo sát và tìm ra những kết luận chung, lập nên các mô hình khái quát. Qua đó, phân tích và nhấn mạnh vai trò của kiểu nhân vật “cải trang – giả mạo” trong cấu trúc tác phẩm truyện cổ tích, sự tương đồng giữa kiểu truyện này với các kiểu truyện khác. Chỉ ra những mối liên hệ giữa kiểu truyện nhân vật “cải trang – giả mạo” với các kiểu nhân vật khác, với văn hóa và con người trong xã hội xưa.

Người hướng dẫn : Phạm Đăng Xuân Hương - TS

092. Nguyễn, Nhật Mai.

Giá trị của lễ hội Trò trám trong đời sống văn hóa tinh thần người dân vùng Tứ Xã, Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ hiện nay/ Nguyễn Nhật Mai: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Triết học, Chuyên ngành: Triết học: 82 90 01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 80 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6576

Phân loại (DDC): 394.260959721

*Tóm tắt : Phân tích điều kiện lịch sử, văn hóa, xã hội của vùng Tứ Xã, Lâm Thao, Phú Thọ - không gian văn hóa của lễ hội Trò Trám. Chỉ ra những giá trị của lễ hội Trò Trám ở Tứ Xã, Lâm Thao, Phú Thọ trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân. Nghiên cứu thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị tinh thần trong lễ hội Trò Trám ở Tứ Xã, Lâm Thao, Phú Thọ hiện nay.

Người hướng dẫn : Phan Thị Thu Hằng - TS

093. Nguyễn, Thị Phương Anh.

Khảo sát truyền thuyết Đinh Bộ Lĩnh và lễ hội đền vua Đinh từ góc nhìn văn hóa/ Nguyễn Thị Phương Anh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học dân gian: 8220125 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 118 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6087

Phân loại (DDC): 398.352

*Tóm tắt : Nghiên cứu nhân vật Đinh Bộ Lĩnh với tư cách là một nhân vật văn học qua một số truyền thuyết lưu truyền tại địa phương. Bên cạnh đó, nghiên cứu về lễ hội Trường Yên - Hoa Lư, lễ hội truyền thống tưởng nhớ về công đức của vị anh hùng dân tộc Đinh Bộ Lĩnh, từ góc nhìn văn hóa, từ đó giải mã những biểu tượng văn hóa, những sự thực hành văn hóa về nhân vật trong đời sống sinh hoạt của cộng đồng.

Người hướng dẫn : Vũ Anh Tuấn - GS.TS

094. Nounthong, Duanbuddy.

Đặc điểm thành ngữ so sánh trong tiếng Lào (có liên hệ với tiếng Việt)/ Nounthong Duanbuddy: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Ngôn ngữ học: 8.22.90.20 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 91 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6079

Phân loại (DDC): 495.91915

*Tóm tắt : Sưu tầm, khảo sát ngữ liệu, thống kê, phân loại ngữ liệu. Hệ thống hóa một số vấn đề lí luận về thành ngữ so sánh. Nghiên cứu khảo sát đặc điểm cấu trúc thành ngữ so sánh tiếng Lào (có liên hệ với tiếng Việt). Nghiên cứu khảo sát đặc điểm ngữ nghĩa của thành ngữ so sánh với tiếng Lào (có liên hệ với tiếng Việt).

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hồng Ngân - TS

500. KHOA HỌC TỰ NHIÊN VÀ TOÁN HỌC

095. Bùi, Thị Như Hoa.

Toán tử Monge - Ampere phức trong miền không bị chặn/ Bùi Thị Như Hoa: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Toán học, Chuyên ngành: Giải tích hàm: 8.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 32 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6507

Phân loại (DDC): 515.7

*Tóm tắt : Nghiên cứu một số khái niệm và một số kết quả về lớp hàm trên miền không bị chặn trong C_n . Trình bày kết quả về phương trình Monge - Ampere đối với các lớp hàm trên miền không bị chặn.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Trào - PGS.TS

096. Dương, Thu Hương.

Phát triển năng lực mô hình hóa toán học cho học sinh thông qua dạy học nội dung xác suất - thống kê/ Dương Thu Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: LL và PPDH bộ môn Toán: 8140111 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 90 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6237

Phân loại (DDC): 519.0712

*Tóm tắt : Phân tích mục tiêu giáo dục để thấy rõ nhu cầu của việc hình thành và phát triển năng lực nói chung và năng lực mô hình hóa toán học nói riêng cho người học. Phân tích các tài liệu giáo dục học để hiểu rõ bản chất của năng lực mô hình hóa toán học ở người học. Đề xuất các biện pháp sư phạm giúp phát triển năng lực mô hình hóa toán học ở học sinh và tiến hành thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Chu Cẩm Thơ - PGS.TS

097. Đặng, Thị Ngọc Hương.

Bài toán tối ưu quỹ đạo bay cho nhiều thiết bị bay không người lái/ Đặng Thị Ngọc Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Toán ứng dụng: 8.46.01.12 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 35 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6312

Phân loại (DDC): 519.8

*Tóm tắt : Trình bày phần mô hình hóa bài toán thiết kế quỹ đạo bay cho nhiều thiết bị bay không người lái thành bài toán MILP. Giải một số bài toán tối ưu quỹ đạo bay cho nhiều thiết bị bay không người lái và trình bày một số kết quả số khi sử dụng các phần mềm MATLAB và CPLEX trong một số ví dụ cụ thể.

Người hướng dẫn : Nguyễn Đức Mạnh - TS

098. Mai, Thị Hằng.

Xấp xỉ có trọng của hàm chỉnh hình trong C_n / Mai Thị Hằng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Toán giải tích: 8.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 23 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6508

Phân loại (DDC): 515.9

*Tóm tắt : Nghiên cứu L2 đánh giá có trọng của toán tử để từ đó đưa ra kết quả xấp xỉ có trọng của hàm chỉnh hình.

Người hướng dẫn : Nguyễn Xuân Hồng - TS

099. Nguyễn, Duy Hiên.

Tổ chức hoạt động học tập cho học sinh trung học cơ sở với phần mềm toán học động GeoGebra/ Nguyễn Duy Hiên: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán: 8.14.01.11 . - 92 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6142

Phân loại (DDC): 510.785

*Tóm tắt : Tìm hiểu và trình bày lý luận về phần mềm GeoGebra. Xây dựng một số nội dung dạy học có sử dụng phần mềm GeoGebra. Thiết kế một số bài dạy theo hướng trên. Thực nghiệm sư phạm để đánh giá tính khả thi, hiệu quả của các đề xuất.

Người hướng dẫn : Trần Cường - TS

100. Nguyễn, Thanh Hương.

Dạy học chương "giới hạn" cho học sinh lớp 11 theo hướng tiếp cận năng lực / Nguyễn Thanh Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 87 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6572

Phân loại (DDC): 515.222 0712

*Tóm tắt : Nghiên cứu lý luận việc dạy và học môn Toán theo hướng tiếp cận năng lực, nội dung chương trình môn Toán ở THPT nói chung và chương Giới hạn ở lớp 11 nói riêng. Điều tra, khảo sát ở một số trường THPT để có thể rút ra kết luận về thực trạng việc dạy và học theo hướng tiếp cận năng lực môn Toán nói chung và chương Giới hạn ở lớp 11. Đề xuất một số biện pháp cụ thể thực hiện việc dạy và học chương Giới hạn ở lớp 11 theo hướng tiếp cận năng lực. Tiến hành thực nghiệm sư phạm để đánh giá khả năng thực hiện và hiệu quả của những biện pháp đã nêu.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Dũng - TS

101. Nguyễn, Thị Kiều Trinh.

Phương pháp phần tử hữu hạn giải bài toán xác định nguồn nhiệt đối với phương trình Parabolic/ Nguyễn Thị Kiều Trinh: Luận văn Thạc sĩ Toán học, Chuyên ngành: Toán ứng dụng: 8.46.01.12 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 51 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6506

Phân loại (DDC): 519

*Tóm tắt : Nghiên cứu L2 - đánh giá có trọng của toán tử a để từ đó đưa ra kết quả xấp xỉ có trọng của hàm chỉnh hình.

Người hướng dẫn : Tạ Thị Thanh Mai - TS

102. Nguyễn, Thị Ninh.

Vận dụng mô hình "Dạy toán dựa trên hoạt động nghiên cứu" (IBME – INQUIRY – BASED MATHEMATICS EDUCATION) trong dạy học môn toán ở trường trung học cơ sở/ Nguyễn Thị Ninh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán: 8.14.01.11 . - 83 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6154

Phân loại (DDC): 510.712

*Tóm tắt : Tìm hiểu và trình bày lí luận, một số yếu tố cần thiết trong mô hình "Dạy toán dựa trên hoạt động nghiên cứu". Thiết kế một số bài dạy theo hướng trên. Bước đầu thực nghiệm sư phạm để đánh giá tính khả thi, hiệu quả của các đề xuất.

Người hướng dẫn : Trần Cường - TS

103. Nguyễn, Thị Thanh Nga.

Phương trình sai phân tuyến tính cấp cao và một số ứng dụng/ Nguyễn Thị Thanh Nga: Luận văn Thạc sĩ Toán học, Chuyên ngành: Toán ứng dụng: 8.46.01.12 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 47 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6424

Phân loại (DDC): 519.8

*Tóm tắt : Nghiên cứu các phương trình sai phân tuyến tính cấp cao một biến, phương trình sai phân tuyến tính này phát sinh trong nhiều lĩnh vực khoa học như sinh học, truyền tin, kinh tế... Ứng dụng của phương trình này trong đời sống.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Khải - TS

104. Nguyễn, Thị Tuyết.

Về số lớn nhất các tam giác đều, vuông cân có các đỉnh thuộc một tập hợp hữu hạn điểm/ Nguyễn Thị Tuyết: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Toán học, Chuyên ngành: Hình học và tô pô: 8.46.01.05 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 37 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6471

Phân loại (DDC): 516.153

*Tóm tắt : Luận văn đề cập đến số lượng lớn nhất các tam giác đều, tam giác vuông cân có thể được xác định bởi n điểm trong mặt phẳng là bao nhiêu. Ước tính số lượng tam giác đều, tam giác vuông cân trong các ví dụ cụ thể.

Người hướng dẫn : Trần Văn Tấn - PGS.TS

105. Nguyễn, Thị Vi Nga.

Gợi động cơ học tập cho học sinh trung học phổ thông trong dạy học môn Toán với sự hỗ trợ của phương tiện dạy học/ Nguyễn Thị Vi Nga: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và Phương pháp dạy học bộ môn Toán: 8140111 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 107 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6441

Phân loại (DDC): 510.712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc gợi động cơ học tập toán (về triết học, tâm lí học, lí luận dạy học toán, ...), khai thác sử dụng phương tiện dạy học môn toán. Điều tra thực trạng ở trường THPT về các mặt: Việc giáo viên gợi động cơ, gây hứng thú học tập của học sinh, khai thác sử dụng phương tiện dạy học toán. Mục đích hỗ trợ gợi động cơ học toán, xây dựng tình huống gợi động cơ trong dạy học toán THPT với sự hỗ trợ của phương tiện dạy học. Thực nghiệm sư phạm để kiểm nghiệm tính khả thi, hiệu quả của giải pháp.

Người hướng dẫn : Nguyễn Anh Tuấn - PGS.TS

106. Trần, Thị Diệu.

Công thức Riemann - Hurwitz/ Trần Thị Diệu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Toán học, Chuyên ngành: Hình học và tôpô: 8.46.01.05 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 26 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6406

Phân loại (DDC): 516.373

*Tóm tắt : Nghiên cứu một số kiến thức cơ bản của giải tích phức một biến, đa tạp, diện Riemann, ánh xạ chỉnh hình của diện Riemann; Cấu trúc địa phương của ánh xạ chỉnh hình; Ánh xạ chỉnh hình giữa các diện Riemann compact; công thức Riemann - Hurwitz.

Người hướng dẫn : Trần Văn Tân - PGS.TS

107. Trần, Thị Thuý.

Rèn luyện tư duy logic cho học sinh lớp 11 thông qua dạy học nội dung quan hệ vuông góc trong không gian/ Trần Thị Thuý: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và PPDH bộ môn Toán: 8140111 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 113 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6359

Phân loại (DDC): 516.23

*Tóm tắt : Nghiên cứu lý luận về tư duy, tư duy logic, rèn luyện tư duy logic cho học sinh. Phân tích thực trạng, đề xuất biện pháp rèn luyện tư duy logic cho học sinh lớp 11 thông qua dạy học nội dung "Quan hệ vuông góc trong không gian". Tổ chức thực nghiệm sư phạm nhằm kiểm nghiệm tính khả thi, tính hiệu quả của các biện pháp đã đề xuất.

Người hướng dẫn : Bùi Duy Hưng - TS

108. Vũ, Phương Thảo.

So sánh một số phương pháp giải gần đúng phương trình truyền nhiệt/ Vũ Phương Thảo: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Toán học, Chuyên ngành: Toán ứng dụng: 8.46.01.12 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 67 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6440

Phân loại (DDC): 519.8

*Tóm tắt : Trình bày một số phương pháp để giải gần đúng bài toán đặt ra như các phương pháp sai phân, phương pháp phần tử hữu hạn. Sự phù hợp, tính ổn định của các lược đồ cũng được chứng minh, trình bày cụ thể. Xây dựng các thuật toán, chương trình máy tính cho từng phương pháp số tương ứng. Mô phỏng số dựa trên việc thử nghiệm, kiểm chứng thuật toán, chương trình máy tính, so sánh sự ổn định của các phương pháp, phân tích sai số, tốc độ hội tụ của nghiệm xấp xỉ, thực hiện một số ứng dụng mô phỏng khác với dữ liệu tham khảo.

Người hướng dẫn : Nguyễn Hùng Chính - TS

109. Vũ, Tiến Thành.

Dưới nghiệm nhót của phương trình Monge - Ampere phức/ Vũ Tiến Thành: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Toán học, Chuyên ngành: Toán giải tích: 8.46.01.02 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 26 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6532

Phân loại (DDC): 515

*Tóm tắt : Trình bày các khái niệm cơ bản và tính chất về lớp điều hòa dưới, lớp đa điều hòa dưới. Khái quát về toán tử Monge - Ampere phức và tính chất của dưới nghiệm nhót của phương trình Monge - Ampere phức, trong đó làm nổi bật mối liên hệ giữa dưới nghiệm theo nghĩa đa thể vị (định nghĩa theo kiểu Bedford Taylor) và dưới nghiệm nhót.

Người hướng dẫn : Đỗ Hoàng Sơn - TS

530. VẬT LÝ

110. Bùi, Thị Thùy Linh.

Chế tạo hạt Nano Cu₂O và Cu₂O/Ag định hướng ứng dụng diệt khuẩn/ Bùi Thị Thùy Linh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý chất rắn: 8440104 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 46 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6505

Phân loại (DDC): 530.413

*Tóm tắt : Trình bày tính chất, một số ứng dụng và một số phương pháp chế tạo của nano Cu₂O, tìm hiểu về vi khuẩn Escherichia coli; trình bày một số phép phân tích được sử dụng. Trình bày quy trình thực nghiệm tạo hạt nano Cu₂O bằng phương pháp điện phân sử dụng dòng điện lưỡng cực và chế tạo hạt nano Cu₂O/Ag bằng phương pháp thế galvanic. Đưa ra kết quả về hình thái bề mặt của hạt nano Cu₂O chế tạo theo các nồng độ PVP khác nhau, phân tích cấu trúc tinh thể và thành phần cấu trúc tính chất quang, và kết quả khảo sát khả năng diệt khuẩn E.coli của hạt nano Cu₂O và Cu₂O/Ag.

Người hướng dẫn : Phạm Văn Vĩnh - PGS.TS %Trần Đăng Khoa - TS

111. Cao, Thị Cúc.

Nghiên cứu hiệu ứng tương tác plasmon trong hệ vật liệu Au/TiO₂/AuNPs/ Cao Thị Cúc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý chất rắn: 84401.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 50 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6484

Phân loại (DDC): 530.41

*Tóm tắt : Nghiên cứu tổng quan về plasmon; tương tác plasmon, hiệu ứng Raman và phép đo Raman. Quy trình, phương pháp thực nghiệm chế tạo hiệu ứng tương tác plasmon trong hệ vật liệu Au/TiO₂/AuNPs. Rút ra kết quả chế tạo hệ màng Au/TiO₂/AuNPs, tối ưu các thông số thực nghiệm; ảnh hưởng độ dày của lớp TiO₂, tới phổ Raman, phổ truyền qua.

Người hướng dẫn : Hoàng Vũ Chung - TS%Đỗ Danh Bích - PGS.TS

112. Lò, Văn Giáp.

Nghiên cứu chế tạo để SERS trên cơ sở hạt Nano Vàng (Au), Bạc (Ag) định hướng sử dụng để phát hiện dư lượng thuốc trừ sâu/ Lò Văn Giáp: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý chất rắn: 8.44.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 57 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6504

Phân loại (DDC): 530.413

*Tóm tắt : Trình bày tổng quan về hiện tượng cộng hưởng plasma bề mặt, một số phương pháp chế tạo hạt nano vàng, nano bạc và đặc điểm một số loại thuốc trừ sâu được thử nghiệm trong nghiên cứu này. Trình bày chi tiết quy trình tổng hợp vàng nano và nano bạc bằng phương pháp khử sử dụng citrate và quy trình chế tạo để SERS trên ITO; chức năng hóa hạt nano vàng, bạc trên để ITO.

Người hướng dẫn : Ứng Thị Diệu Thúy - PGS.TS%Đỗ Danh Bích - PGS.TS

113. Mạc, Thị Thu.

Ảnh hưởng của thăng giáng nhiệt lên độ cảm từ của vật liệu siêu dẫn nhiệt độ cao/ Mạc Thị Thu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết: 8440103 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 43 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6459

Phân loại (DDC): 530.412

*Tóm tắt : Nghiên cứu vật liệu siêu dẫn nhiệt độ cao có tính đến thăng giáng nhiệt mạnh trên nhiệt độ tới hạn T_c. Tính toán độ cảm từ của vật liệu siêu dẫn nhiệt độ cao.

Người hướng dẫn : Bùi Đức Tĩnh - TS

114. Nguyễn, Thị Huế.

Dị hướng từ vuông góc và hiệu ứng trao đổi trường hiệu dịch theo phương vuông góc trong các màng mỏng đa [Co/Pd]/ Nguyễn Thị Huế: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý chất rắn: 8440104 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 46 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6357

Phân loại (DDC): 530.41

*Tóm tắt : Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số cấu trúc lên dị hướng từ vuông góc của màng đa lớp Co/Pd và hiệu ứng trao đổi trường hiệu dịch của màng đa lớp [Co/Pd]/IrMn.

Người hướng dẫn : Đinh Hùng Mạnh - TS%Nguyễn Thị Ngọc Anh - TS

115. Nguyễn, Thị Lan.

Nghiên cứu một số tính chất nhiệt động của vật chất trong mô hình Sigma tuyến tính hai thành phần/ Nguyễn Thị Lan: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và Vật lý toán: 8440103 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 52 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6453

Phân loại (DDC): 530.1

*Tóm tắt : Tìm hiểu lý thuyết trường lượng tử ở mật độ và nhiệt độ hữu hạn, viết tổng quan. Xây dựng biểu thức giải tích cho thế nhiệt động, độ đậm đặc... của vật chất. Tiến hành tính số để khảo sát một số tính chất nhiệt động quan trọng của vật chất trong mô hình.

Người hướng dẫn : Lê Viết Hòa - PGS.TS

116. Phạm, Thanh Huyền.

Chế tạo vật liệu đa lớp nền Graphene và khảo sát một số tính chất của chúng/ Phạm Thanh Huyền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý chất rắn: 8440104 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 50 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6460

Phân loại (DDC): 530.41

*Tóm tắt : Khảo sát đặc trưng cấu trúc vật liệu bằng phép đo nhiễu xạ tia X. Xác định hình thái học bề mặt mẫu bằng ảnh SEM, cấu trúc phân tử bằng phổ hồng ngoại. Nghiên cứu tính chất quang bằng phổ hấp thụ, tái hợp của các cặp điện - tử lỗ trống bằng phổ huỳnh quang, hoạt tính quang xúc tác.

Người hướng dẫn : Nguyễn Cao Khang - TS

117. Phạm, Thanh Phong.

Nghiên cứu chuyển pha cấu trúc LPTK-LPTD trong áp suất dưới tác dụng của áp suất/ Phạm Thanh Phong: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và Vật lý toán: 844.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 36 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6416

Phân loại (DDC): 530.1

*Tóm tắt : Nghiên cứu chuyển pha cấu trúc của kim loại ở áp suất không và dưới ảnh hưởng của áp suất. Nghiên cứu tính chất cấu trúc, nhiệt động, chuyển pha cấu trúc kim loại trong các khoảng áp suất tương ứng với thực nghiệm.

Người hướng dẫn : Nguyễn Quang Học - PGS.TS

118. Tăng, Thị Thu Hà.

Ảnh hưởng của vi phạm CP tới va chạm $e+e- \rightarrow aiaj$ trong mô hình siêu đối xứng gần tối thiểu/ Tăng Thị Thu Hà: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và vật lý toán: 8440103 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 45 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6518

Phân loại (DDC): 530.14

*Tóm tắt : Nghiên cứu quá trình va chạm $e+e- \rightarrow aiaj$ trong mô hình NMSSM thông qua việc tính tiết diện tán xạ và ảnh hưởng của vi phạm CP đối với tiết diện tán xạ.

Người hướng dẫn : Nguyễn Chính Cường - TS

119. Tống, Thị Hồng Tuyên.

Nghiên cứu một số tính chất vật lý của vật chất Kaon/ Tống Thị Hồng Tuyên: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và Vật lý toán: 8440103 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 57 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6461

Phân loại (DDC): 530

*Tóm tắt : Tìm hiểu phương pháp tác dụng CJT ở mật độ và nhiệt độ hữu hạn. Viết tổng quan. Dựa vào phương pháp tác dụng hiệu dụng sẽ xây dựng phương trình trạng thái của chất Kaon. Tiến hành tính số để khảo sát các tính chất vật lý quan trọng của chất Kaon.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Lượng - TS

120. Trần, Văn Quyền.

Quan sát đồng thời lưỡng tính sóng hạt của các photon rối lượng tử/ Trần Văn Quyền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và vật lý toán: 8440103 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 51 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6476

Phân loại (DDC): 530.12

*Tóm tắt : Nghiên cứu tổng quan về rối lượng tử; nguyên lý hoạt động của các dụng cụ quang học tuyến tính. Quan sát đồng thời lưỡng tính sóng hạt của hai photon rối.

Người hướng dẫn : Nguyễn Văn Hợp - PGS.TS

121. Vũ, Hoàng Thắng.

Đặc tính axion trong một số mô hình axion mở rộng/ Vũ Hoàng Thắng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học, Chuyên ngành: Vật lý lý thuyết và vật lý toán: 8440103 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 46 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6472

Phân loại (DDC): 530.1

*Tóm tắt : Nghiên cứu về Strong - CP và lý thuyết đối xứng Peccei – Quinn. Nghiên cứu về mô hình axion và các mô hình mở rộng mô hình chuẩn 3-3-1 từ đó đưa ra lời giải cho Peccei – Quinn. Nghiên cứu về đặc tính của axion (khối lượng, tương tác, thời gian sống...)

Người hướng dẫn : Đặng Văn Soa - PGS.TS

122. Vũ, Thị Hậu.

Chế tạo và nghiên cứu tính chất vật lý, tính chất quang xúc tác của vật liệu composite giữa g-C₃N₄ và graphene oxide/ Vũ Thị Hậu: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Vật lý, Chuyên ngành: Vật lý chất rắn: 8440104 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 55 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6489

Phân loại (DDC): 530.412

*Tóm tắt : Chế tạo vật liệu g-C₃N₄ bằng phương pháp nhiệt phân tiền chất Urea trong môi trường không khí. Chế tạo thành công vật liệu composite g-C₃N₄/GO với các tỉ lệ khối lượng khác nhau. Nghiên cứu cấu trúc, tính chất vật lý và khả năng quang xúc tác của vật liệu composite g-C₃N₄/GO. Đánh giá ảnh hưởng của tỉ lệ giữa g-C₃N₄ và GO lên khả năng quang xúc tác của vật liệu composite.

Người hướng dẫn : Nguyễn Mạnh Hùng - TS%Lê Thị Mai Oanh - TS

123. Nguyễn, Mạnh Hùng.

Chế tạo và nghiên cứu tính chất quang của vật liệu Nano YVO₄:RE₃₊ (RE=Ho,Pr,Bi) bằng phương pháp phản ứng nổ/ Nguyễn Mạnh Hùng: Luận văn Thạc sĩ Hóa học, Chuyên ngành: Hóa vô cơ: 8.44.01.03 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 69 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6519

Phân loại (DDC): 546

*Tóm tắt : Sử dụng phương pháp phản ứng nổ để chế tạo vật liệu nano phát quang YVO₄:Ho(III), Pr(III), Bi(III). Khảo sát ảnh hưởng của các điều kiện tổng hợp (nhiệt độ, nồng độ pha tạp) đến khả năng phát quang của vật liệu. Nghiên cứu cấu trúc, hình thái của vật liệu bằng phương pháp XRD, SEM. Nghiên cứu tính chất huỳnh quang và luận giải tính phát quang của vật liệu thông qua các phép đo phổ huỳnh quang và phổ kích thích huỳnh quang.

Người hướng dẫn : Phạm Đức Roãn - PGS.TS

124. Phạm, Hữu Thành.

Phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học chương 5, 6 - Hoá học 12 thông qua bài tập có hình vẽ/ Phạm Hữu Thành: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học: 8.14.01.11 . - 106 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6141

Phân loại (DDC): 540.712

*Tóm tắt : Tổng quan và làm sáng tỏ cơ sở lí luận về bài tập sử dụng đồ thị và vấn đề phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học hoá học ở trường phổ thông. Phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh trong dạy học chương 5, 6 - Hoá học 12 thông qua lựa chọn, xây dựng hệ thống bài tập có hình vẽ. Đề xuất một số phương pháp sử dụng hệ thống bài tập sử dụng đồ thị đã xây dựng trong dạy học để phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh. Thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Đỗ Quỳnh Mai - TS

570. KHOA HỌC VỀ SỰ SỐNG, SINH HỌC

125. Kiên, Thị Thúy Hoa.

Dạy học phần Sinh học Vi sinh vật - Sinh học 10 THPT theo mô hình lớp học đảo ngược nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh/ Kiên Thị Thúy Hoa: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 8.14.01.11 . - 84 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6146

Phân loại (DDC): 579.0712

*Tóm tắt : Nghiên cứu những cơ sở lí luận về hình thức tổ chức dạy học kết hợp, về mô hình lớp học đảo ngược, năng lực, năng lực tự học, phát triển năng lực tự học, quy trình và phương pháp dạy học phát triển năng lực tự học cho học sinh, một số cách tự học. Điều tra, khảo sát thực tiễn về vấn đề có liên quan đến đề tài: Thực trạng triển khai áp dụng hình thức dạy học kết hợp, mô hình lớp học đảo ngược, thực trạng dạy học phát triển năng lực tự học ở các trường dân tộc nội trú tại tỉnh Trà Vinh. Phân tích nội dung kiến thức phần Sinh học Vi sinh vật - Sinh học 10 THPT, để tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực tự học cho học sinh. Xây dựng, thiết kế các nội dung bài giảng, đề kiểm tra đánh giá áp dụng vào dạy học phần Sinh học Vi sinh vật – Sinh học lớp 10 theo mô hình lớp học đảo ngược. Xây dựng tiêu chí và bộ công cụ đánh giá năng lực tự học cho học sinh. Thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Dương Minh Lam - PGS.TS%Phan Duệ Thanh - TS

126. Lâm, Quế Chi.

Xây dựng và sử dụng các chuyên đề trong dạy học chương Sinh trưởng và phát triển - Sinh học 11 nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh THPT Chuyên Nguyễn Thiện Thành tỉnh Trà Vinh/ Lâm Quế Chi: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 73 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6537

Phân loại (DDC): 571.80712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn về xây dựng chuyên đề trong dạy học chương Sinh trưởng và phát triển – Sinh học 11. Điều tra thực trạng xây dựng các chuyên đề dạy học ở các trường THPT Chuyên Nguyễn Thiện Thành và một số trường trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Điều tra thực trạng về khả năng tự học của học sinh và thiết kế quy trình xây dựng chuyên đề và vận dụng để dạy học chương Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật – Sinh học 11 THPT nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh. Thực nghiệm sư phạm tại trường THPT Chuyên Nguyễn Thiện Thành tỉnh Trà Vinh để kiểm chứng giả thuyết nêu ra.

Người hướng dẫn : Trần Thị Thanh Huyền - PGS.TS

127. Lê, Đình Ái.

Xây dựng và sử dụng bản đồ khái niệm tích hợp đa phương tiện trong dạy học chương Sinh trưởng và sinh sản của vi sinh vật – Sinh học 10/ Lê Đình Ái: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 89 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6542

Phân loại (DDC): 579.0712

*Tóm tắt : Xác định cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn về bản đồ khái niệm trong dạy học, các nguyên tắc, quy trình xây dựng bản đồ khái niệm trong dạy học. Xây dựng quy trình sử dụng bản đồ khái niệm trong dạy học chương “Sinh trưởng và sinh sản của vi sinh vật”. Xác định cấu trúc năng lực hệ thống hóa kiến thức và xây dựng rubric đánh giá năng lực hệ thống hóa kiến thức cho học sinh. Thiết kế giáo án thực nghiệm sư phạm có sử dụng bản đồ khái niệm trong dạy và học chương “Sinh trưởng và sinh sản của vi sinh vật” - Sinh học 10.

Người hướng dẫn : Dương Tiến Sỹ - PGS.TS

128. Lê, Huy Hùng.

Tổ chức dạy học chương Hệ sinh thái, sinh quyển và bảo vệ môi trường - Sinh học 12 qua nghiên cứu hệ sinh thái rừng ngập mặn ở huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh/ Lê Huy Hùng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 77 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6539

Phân loại (DDC): 577.0712

*Tóm tắt : Tìm hiểu cơ sở lý luận về nghiên cứu khoa học, dạy học thông qua nghiên cứu khoa học, cấu trúc năng lực nghiên cứu khoa học của học sinh. Thực trạng dạy học phần Sinh thái học - Sinh học 12 thông qua nghiên cứu khoa học ở tỉnh Trà Vinh, năng lực nghiên cứu khoa học của học sinh ở các trường THPT Cầu Quan, THPT Long Khánh, THPT thành phố Trà Vinh. Nghiên cứu điều tra cấu trúc thành phần động, thực vật và một số đặc trưng hệ sinh thái rừng ngập mặn ở huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Xây dựng nội dung nghiên cứu khoa học, quy trình tổ chức dạy học thông qua nghiên cứu khoa học cho học sinh lớp 12 trường THPT Cầu Quan qua trường hợp nghiên cứu hệ sinh thái rừng ngập mặn huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Người hướng dẫn : Nguyễn Lân Hùng Sơn - PGS.TS

129. Lê, Thị Bích Chi.

Xây dựng và sử dụng bài tập tình huống giáo dục giới tính cho học sinh trong dạy học phần Sinh sản ở động vật, Sinh học 11/ Lê Thị Bích Chi: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và PPDH bộ môn Sinh học: 8140111 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 80 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6449

Phân loại (DDC): 571.810712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận của phương pháp dạy học xây dựng bài tập tình huống. Xây dựng bài tập tình huống phù hợp với nội dung phần Sinh sản động vật, Sinh học 11. Xây dựng giáo án sử dụng bài tập tình huống để vận dụng kiến thức giáo dục giới tính vào thực tiễn ở phần sinh sản động vật, sinh học 11. Thực nghiệm sư phạm nhằm đánh giá hiệu quả của giáo dục giới tính thông qua những bài tập tình huống và giáo án xây dựng được

Người hướng dẫn : Lê Thị Tuyết - TS

130. Lưu, Thị Hồng Em.

Phát triển năng lực tự học cho học sinh phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Trà Vinh trong dạy học chương Quần xã sinh vật - Sinh học 12/ Lưu Thị Hồng Em: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học môn Sinh học: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 70 tr.+ phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6543

Phân loại (DDC): 577.0712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở thực tiễn và tiến hành khảo sát, phân tích thực trạng năng lực tự học của học sinh trường dân tộc nội trú trong quá trình học tập môn Sinh học. Xây dựng quy trình tổ chức dạy học và thiết kế các bài giảng dạy học chương Quần xã sinh vật Sinh học lớp 12 THPT theo định hướng năng lực phát triển tự học. Thực nghiệm sư phạm sử dụng các bài giảng thiết kế để kiểm tra đánh giá tính khả thi của giả thiết đề ra.

Người hướng dẫn : Mai Sỹ Tuấn - PGS.TS

131. Nguyễn, Quốc Bảo.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh trong dạy học chương Sinh trưởng và phát triển - Sinh học 11 THPT/ Nguyễn Quốc Bảo: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp giáo dục bộ môn Sinh học: . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 60 tr.+ phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6544

Phân loại (DDC): 571.80712

*Tóm tắt : Nghiên cứu cơ sở lí luận, thực tiễn của việc thiết kế và tổ chức hoạt động trải nghiệm trong dạy học. Điều tra thực trạng việc thiết kế và tổ chức các hoạt động trải nghiệm, từ đó phân tích nội dung chuẩn kiến thức kỹ năng làm cơ sở cho việc thiết kế, tổ chức hoạt động trải nghiệm chương Sinh trưởng và phát triển - Sinh học 11 THPT theo hướng tích hợp giữa lý thuyết và các hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Xây dựng công cụ và tiêu chí đánh giá năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh cùng với thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Trần Thanh Tùng - TS%Lê Trung Dũng - TS

132. Nguyễn, Thị Hồng Nghiệp.

Tổ chức dạy học dự án theo hướng tích hợp kiến thức Sinh học và Công nghệ trong dạy học Công nghệ 10 nhằm phát triển năng lực nghiên cứu khoa học/ Nguyễn Thị Hồng Nghiệp: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 86 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6124

Phân loại (DDC): 570.712

*Tóm tắt : Nghiên cứu những vấn đề lí luận về năng lực nghiên cứu khoa học, phương pháp dạy học tích hợp và dạy học dự án. Điều tra, khảo sát thực tiễn về thực trạng dạy học môn Công nghệ 10, thực trạng năng lực nghiên cứu khoa học của học sinh tại trường THPT Cầu Kè. Phân tích đặc điểm nội dung kiến thức, Phần 1 - Nông Lâm, Ngư nghiệp môn Công nghệ 10 nhằm xây dựng một số dự án tích hợp Sinh và Công nghệ. Xây dựng một số dự án theo hướng tích hợp kiến thức Sinh và Công nghệ trong môn Công nghệ 10. Quy trình tổ chức dạy học dự án tích hợp Sinh và Công nghệ trong phần 1. Nông, lâm, ngư nghiệp, môn Công nghệ 10. Xây dựng bộ tiêu chí và công cụ đánh giá năng lực nghiên cứu khoa học của học sinh trong dạy học dự án tích hợp Sinh và Công nghệ trong phần 1 - Nông, Lâm, Ngư nghiệp - Công Nghệ 10 nhằm phát triển năng lực nghiên cứu khoa học cho học sinh. Thực nghiệm sư phạm để đánh giá tính khả thi của giả thuyết đề ra.

Người hướng dẫn : Trần Thị Thúy - TS

133. Nguyễn, Thị Ngọc Liên.

Mối liên quan giữa đa hình TRP64ARG trên gen ADRB3 và tình trạng béo phì ở trẻ mầm non thành phố Hà Nội/ Nguyễn Thị Ngọc Liên: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Sinh học, Chuyên ngành: Sinh học thực nghiệm: 8420114 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 76 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6238

Phân loại (DDC): 570.724

*Tóm tắt : Xây dựng và tối ưu quy trình kĩ thuật sinh học phân tử gồm kĩ thuật nhân gen (Polymerase Chain Reaction, PCR), kĩ thuật phân tích kiểu gen bằng enzyme cắt giới hạn (Restriction Fragment Length Polymorphism - Polymerase Chain Reaction, RFLP-PCR) để xác định kiểu gen của đa hình Trp64Arg thuộc gen ADRB3 phù hợp với điều kiện phòng thí nghiệm tại Việt Nam. Phân tích kiểu gen của đa hình Trp64Arg thuộc gen ADRB3 trên 284 trẻ mầm non 3 - 5 tuổi bằng quy trình đã xây dựng và tối ưu. Phân tích thống kê để xác định mối liên quan của đa hình Trp64Arg trên gen ADRB3 và tình trạng béo phì ở trẻ mầm non thành phố Hà Nội.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hồng Hạnh - TS

134. Phan, Văn Trí.

Dạy học theo chủ đề chương Tính quy luật của hiện tượng di truyền - Sinh học 12 nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh/ Phan Văn Trí: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học Sinh học: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 91 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6503

Phân loại (DDC): 576.50712

*Tóm tắt : Xác định quy trình xây dựng và nghiên cứu thiết kế chủ đề dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh. Đánh giá thực trạng việc dạy học, phân tích cấu trúc chương trình và nội dung kiến thức phần tính quy luật hiện tượng di truyền (Sinh học 12) ở trường THPT và các tài liệu liên quan. Tổ chức dạy học chủ đề chương tính quy luật hiện tượng di truyền (Sinh học 12) THPT theo định hướng phát triển năng lực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. Tiến hành thực nghiệm sư phạm để đánh giá hiệu quả của việc phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học thông qua chủ đề theo định hướng phát triển năng lực.

Người hướng dẫn : Tổng Xuân Tám - TS

135. Trang, Bá Thiện.

Xây dựng và sử dụng sơ đồ tư duy trong dạy học phần tiến hóa - sinh học 12 nhằm phát triển năng lực tự học cho học sinh/ Trang Bá Thiện: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và PPDH môn Sinh học: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 53 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6579

Phân loại (DDC): 576.80728

*Tóm tắt : Nghiên cứu các lí thuyết về sơ đồ tư duy, về năng lực, đặt biệt là phát triển năng lực tự học, nội dung chương trình sinh học trung học phổ thông đặc biệt chương trình lớp 12 phần Tiến hóa. Xác định quy trình xây dựng sơ đồ tư duy trong dạy học phần tiến hóa, xây dựng quy trình sử dụng sơ đồ tư duy để dạy học phần Tiến hóa - Sinh học 12. Thực nghiệm sư phạm để đánh giá tính khả thi, giả thuyết khoa học của đề tài.

Người hướng dẫn : Triệu Anh Trung - PGS.TS

136. Trần, Thái Hiền.

Biện pháp thu nhận và sử dụng thông tin phản hồi về kết quả học tập của học sinh trong dạy học phần Sinh học vi sinh vật - Sinh học 10/ Trần Thái Hiền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 66 tr.+phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6540

Phân loại (DDC): 579.0712

*Tóm tắt : Nghiên cứu những vấn đề lí luận và thực tiễn chương trình Sinh học lớp 10 THPT, chú trọng phần Sinh học vi sinh vật .Thiết kế bộ công cụ thu nhận thông tin phản hồi về kết quả học tập và sử dụng thông tin phản hồi của học sinh trong dạy học phần Sinh học vi sinh vật - Sinh học 10 để đi đến thực nghiệm sư phạm phù hợp.

Người hướng dẫn : Phạm Đình Văn - TS

137. Trương, Thị Tú Oanh.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong phần Sinh học Vi sinh vật – Sinh học 10 nhằm phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho học sinh/ Trương Thị Tú Oanh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 64 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6157

Phân loại (DDC): 579.0712

*Tóm tắt : Hệ thống hoá cơ sở lí luận về tổ chức hoạt động trải nghiệm và phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Điều tra thực trạng việc tổ chức hoạt động trải nghiệm và phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn ở một số trường THPT thuộc tỉnh Trà Vinh. Phân tích nội dung kiến thức phần Sinh học Vi sinh vật – Sinh học 10 để lựa chọn nội dung phù hợp cho việc tổ chức hoạt động trải nghiệm và phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho học sinh. Thiết kế bài học và một số công cụ phù hợp. Xây dựng quy trình tổ chức hoạt động trải nghiệm và vận dụng quy trình để tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho học sinh. Nghiên cứu xây dựng tiêu chí và thiết kế công cụ để đánh giá năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh. Thực nghiệm sư phạm.

Người hướng dẫn : Lê Thị Phương Hoa - PGS.TS

138. Phan, Hữu Phúc.

Đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến sản xuất nông nghiệp tỉnh Trà Vinh phục vụ giảng dạy Địa lý địa phương/ Phan Hữu Phúc: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Giáo dục, Chuyên ngành: Lí luận và phương pháp dạy học bộ môn Địa lí: 8.14.01.11 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 81 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6294

Phân loại (DDC): 630.959786

*Tóm tắt : Nghiên cứu biến đổi khí hậu và ảnh hưởng của nó đến sản xuất nông nghiệp. Phân tích, thu thập, xử lý số liệu về diễn biến của biến đổi khí hậu (nhiệt độ, lượng mưa, độ ẩm,...). Xây dựng hệ thống bảng số liệu thống kê, biểu đồ về những thay đổi các yếu tố khí hậu. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng và biểu hiện của biến đổi khí hậu đến sản xuất nông nghiệp của tỉnh. Đề xuất giải pháp phát triển nền nông nghiệp bền vững tỉnh Trà Vinh.

Người hướng dẫn : Đào Ngọc Hùng - PGS.TS

139. Trần, Văn Minh.

Phát triển làng nghề mây tre đan tại xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội/ Trần Văn Minh: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Địa lí, Chuyên ngành: Địa lí học: 8.31.05.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 101 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6259

Phân loại (DDC): 684.1060959731

*Tóm tắt : Tổng quan cơ sở lý luận về phát triển nghề, làng nghề truyền thống mây tre đan để vận dụng vào địa bàn nghiên cứu. Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển nghề mây tre đan ở xã Phú Nghĩa. Phân tích thực trạng sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và ảnh hưởng của nghề mây tre đan đến kinh tế, xã hội và môi trường. Đề xuất giải pháp thúc đẩy phát triển nghề mây tre đan ở xã Phú Nghĩa.

Người hướng dẫn : Nguyễn Tường Huy - TS

700. NGHỆ THUẬT

140. Đặng, Ngọc Long.

Nghiên cứu lựa chọn bài tập nâng cao thể lực cho sinh viên K43 Trường Đại học Luật Hà Nội/ Đặng Ngọc Long: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục thể chất: 8140101 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 72 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6072

Phân loại (DDC): 796.0711

*Tóm tắt : Khái quát công tác Giáo dục thể chất và kết quả học tập môn học Giáo dục thể chất của sinh viên Trường Đại học Luật Hà Nội. Hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên trường Đại học Luật Hà Nội. Thực trạng thể lực của sinh viên Trường Đại học Luật Hà Nội. Lựa chọn và ứng dụng các bài tập nâng cao thể lực cho sinh viên K43 Đại học Luật Hà Nội

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thủy - TS

141. Lã, Quý Dũng.

Nghiên cứu lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho đội tuyển bóng đá nam Trường Trung học phổ thông Wellspring/ Lã Quý Dũng: Luận văn Thạc sĩ Khoa học giáo dục, Chuyên ngành: Giáo dục thể chất: 8.14.01.01 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 83 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6073

Phân loại (DDC): 796.334076

*Tóm tắt : Khái quát công tác Giáo dục thể chất của Trường Trung học phổ thông Wellspring. Đánh giá thực trạng việc sử dụng các bài tập phát triển sức mạnh tốc độ trong tập luyện và thi đấu của học sinh nam đội tuyển bóng đá Trường Trung học phổ thông Wellspring. Lựa chọn, ứng dụng và đánh giá hiệu quả các bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam học sinh đội tuyển bóng đá Trường Trung học phổ thông Wellspring.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Thủy - TS

142. Phan, Thị Tuyết.

Tương đồng và khác biệt giữa phim chuyển thể với tác phẩm văn học (Qua phim “Người đàn bà mộng du” chuyển thể từ tác phẩm “Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành” của Nguyễn Minh Châu)/ Phan Thị Tuyết: Luận văn Thạc sĩ Việt Nam học, Chuyên ngành: Việt Nam học: 8.31.06.30 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 102 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6494

Phân loại (DDC): 791.43

*Tóm tắt : Thu thập tài liệu, đọc, khảo sát, thống kê các ngữ liệu thuộc phạm vi nghiên cứu của đề tài. Phân tích mối quan hệ vừa độc lập tương đối, vừa liên quan chặt chẽ giữa văn học và điện ảnh, giải thích các yếu tố và cơ chế chuyển thể từ tác phẩm văn học thành phim điện ảnh. Đi sâu phân tích một số nét tương đồng và khác biệt cơ bản trong nghệ thuật trần thuật và hệ thống hình tượng nhân vật trong tác phẩm văn học và phim chuyển thể từ tác phẩm “Người đàn bà trên chuyến tàu tốc hành” của Nguyễn Minh Châu, từ đó thấy được quá trình sáng tạo nghệ thuật trong văn chương và điện ảnh đều vô cùng vất vả, đòi hỏi người nghệ sĩ phải có ý thức, tinh thần trách nhiệm cao.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Tuyết Nhung - TS

800. VĂN HỌC VÀ TU TỪ HỌC

143. Bùi, Thiên Hương.

Tản văn Vương Trí Nhàn từ góc nhìn thể loại/ Bùi Thiên Hương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận Văn học: 8.22.01.20 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 122 tr. + phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6436

Phân loại (DDC): 895.92284

*Tóm tắt : Khái quát một số nét về thể loại tản văn, tác giả Vương Trí Nhàn, quan niệm của ông khi viết tản văn. Hình tượng tác giả, cấu trúc, đề tài của thể loại trong tản văn của Vương Trí Nhàn.

Người hướng dẫn : Lê Trà My - PGS.TS

144. Đỗ, Thị Hương.

Tính trữ tình trong truyện ngắn của Ivan Bunin/ Đỗ Thị Hương: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học nước ngoài: 9220242 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 151 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6627

Phân loại (DDC): 891.734

*Tóm tắt : Xác định những yếu tố tạo ấn tượng trữ tình trên bình diện tổ chức ngôn từ, hình tượng sự vật như sự gia tăng xúc cảm, tăng cường nhạc tính, thi vị hóa lời văn trong truyện ngắn Bunin. Tìm hiểu đặc trưng biểu hiện của các dạng thức chủ thể trữ tình (người kể chuyện, nhân vật) và những đối tượng chủ yếu khơi dậy xúc cảm trữ tình trong truyện ngắn của Bunin. Xác định cảm hứng chủ đạo kết nối tác giả - nhân vật người đọc trong tác phẩm, làm sáng tỏ các mô thức thức cảm xúc – sự kiện, cũng như các kiểu cốt truyện trữ tình trong tổ chức trần thuật của truyện ngắn Bunin. Xác định cảm thức bi hoài toát lên từ các truyện ngắn Bunin như nguồn mạch trữ tình chủ yếu bắt nguồn từ cảm quan nghệ thuật của nhà văn; từ đó xác định phong cách truyện ngắn trữ tình của nhà văn cũng như những đóng góp của Bunin trong cách tân thể loại truyện ngắn.

Người hướng dẫn : Đỗ Hải Phong - PGS.TS

145. Nguyễn, Thị Dung.

Khảo cứu hệ thống hoành phi, câu đối Hán Nôm tại các di tích quận Tây Hồ - thành phố Hà Nội/ Nguyễn Thị Dung: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Hán Nôm: 8.22.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 96 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6053

Phân loại (DDC): 895.9221

*Tóm tắt : Suu tập, tổng hợp, thống kê, phân loại, phiên dịch các hoành phi câu đối tại các di tích quận Tây Hồ. Trên cơ sở suu tập, thống kê, phân loại, phiên dịch, tiến hành nghiên cứu về các phương diện nội dung, hình thức của chúng. Tiến hành so sánh các hoành phi câu đối cũ và mới tại các di tích trên địa bàn để thấy rõ sự khác biệt đa diện giữa hoành phi câu đối cũ và mới. Đi sâu nghiên cứu về hệ thống hoành phi câu đối mới chế tác về các phương diện thẩm mỹ, nội dung, cách luật để có những đánh giá xác đáng về chúng.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Tú Mai - TS

146. Nguyễn, Thị Giáng Hương.

Phép lập trong “Đời nhẹ khôn kham” của Milan Kundera/ Nguyễn Thị Giáng Hương: Luận văn Thạc sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học nước ngoài: 8220242 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 84 tr. + 8tr. phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6345

Phân loại (DDC): 891.53

*Tóm tắt : Chỉ ra những phép lập trên phương diện hình tượng, lý giải ý nghĩa của những hiện tượng lập đó. Khảo sát những phép lập trên phương diện kết cấu, chỉ ra ý nghĩa, giá trị của chúng trong việc triển khai tư tưởng tác phẩm. Phân tích phép lập trong suy tưởng về lịch sử, về tình yêu, từ đó triển khai tư tưởng chủ đề “trở về vĩnh cửu” và khẳng định “nhẹ - nhẹ” như một giải pháp sống.

Người hướng dẫn : Đỗ Hải Phong - PGS.TS

147. Nguyễn, Thị Hiền.

Sáng tác của Phùng Cung và những vấn đề văn hóa/ Nguyễn Thị Hiền: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 8220121 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 111 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6437

Phân loại (DDC): 895.922134

*Tóm tắt : Khái quát toàn bộ sáng tác của Phùng Cung về thơ, các tác phẩm văn xuôi, vấn đề bảo tồn văn hóa nghệ thuật truyền thống: ca trù, chèo, nghề mộc... và bảo vệ nhân cách con người mà sáng tác Phùng Cung đặt ra. Nghiên cứu vùng đất Sơn Tây – nơi mà ông đã sinh sống và trưởng thành, chấp bút cho Phùng Cung với những sáng tác sau này.

Người hướng dẫn : Đỗ Lai Thúy - PGS.TS

148. Nguyễn, Thị Phương.

Cái nhìn cảm thương trong truyện ngắn Nguyễn Ngọc Tư/ Nguyễn Thị Phương: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận văn học: 8220120 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 121 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6477

Phân loại (DDC): 895.92234

*Tóm tắt : Tiếp cận, khảo sát các tập truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư, lí giải và làm rõ cái nhìn cảm thương trong lịch sử văn học và trong sáng tác của Nguyễn Ngọc Tư, những nhân tố hình thành nên cái nhìn cảm thương trong sáng tác của nhà văn. Khẳng định tài năng nghệ thuật của Nguyễn Ngọc Tư, những đóng góp của tác giả đối với văn học Nam Bộ, nền văn học Việt Nam đương đại.

Người hướng dẫn : Nguyễn Thị Hải Phương - TS

149. Nhân, Thị Thu Hải.

Cái hoang dã trong một số tác phẩm của Jack London từ góc nhìn phê bình sinh thái/ Nhân Thị Thu Hải: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận Văn học: 8220120 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 132 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6423

Phân loại (DDC): 813.5

*Tóm tắt : Nghiên cứu Cái “hoang dã” qua một số tác phẩm của Jack London từ góc nhìn phê bình sinh thái, làm sáng tỏ hướng khai thác về cái “hoang dã” với những biểu hiện của nó qua các tác phẩm của nhà văn thiên tài Jack London ở phương diện thiên nhiên, loài vật, ứng xử của con người đối với vạn vật; khai thác mối liên hệ gắn bó mật thiết giữa con người với môi trường sinh thái. Kết hợp so sánh với các tác phẩm khác có chủ đề “hoang dã sinh thái” để liên hệ, mở rộng và tìm ra những hướng đi riêng của tác giả Jack London trong cách tiếp cận. Ứng dụng hướng khai thác chủ đề “hoang dã” sinh thái trong các tác phẩm viết về đề tài thiên nhiên, môi trường.

Người hướng dẫn : Lê Lưu Oanh - PGS.TS

150. Phạm, Thị Tân.

Nghiên cứu văn bản "Hương Sơn Linh Cảm Quán Âm sự tích"/ Phạm Thị Tân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Hán Nôm: 8.22.01.04 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 138 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6048

Phân loại (DDC): 895.922

*Tóm tắt : Nghiên cứu và giới thiệu văn bản Hương Sơn Linh Cảm Quán Âm sự tích hiện lưu trữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm. Nghiên cứu đặc điểm chữ Nôm của văn bản góp phần làm sáng tỏ đặc điểm chữ Nôm hậu kì, đồng thời có cái nhìn tổng quát về hệ thống phát triển chữ Nôm. Nghiên cứu các giá trị về nội dung, tư tưởng của văn bản. Phản ánh được mối quan hệ của văn bản đối với đời sống văn hóa và văn học.

Người hướng dẫn : Nguyễn Tô Lan - TS

151. Trần, Thị Kim Hạnh.

Tích hợp Đông - Tây trong Thơ mới nhìn từ yếu tố tượng trưng/ Trần Thị Kim Hạnh: Luận án Tiến sĩ Ngữ văn, Chuyên ngành: Văn học Việt Nam: 9.22.01.21 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 160 tr. + Phụ lục

Kí hiệu kho : .V-LA2/6628

Phân loại (DDC): 895.9221320915

*Tóm tắt : Thuyết minh các khái niệm cơ bản, các thuật ngữ có liên quan đến nội dung cần triển khai như Thơ mới, tích hợp các yếu tố tượng trưng...Nhìn lại, đánh giá tình hình nghiên cứu về sự tích hợp Đông - Tây trong Thơ mới xoay quanh yếu tố tượng trưng. Chỉ ra cơ sở về mặt xã hội, văn hóa tạo ra sự tiếp biến trong Thơ mới và sự hình thành khuynh hướng tượng trưng trong Thơ mới.

Người hướng dẫn : Chu Văn Sơn - TS%Lý Hoài Thu - PGS.TS

152. Trần, Thị Kim Ngân.

Tập truyện Hương rừng Cà Mau của Sơn Nam dưới góc nhìn phê bình sinh thái/ Trần Thị Kim Ngân: Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành: Lí luận Văn học: 8220120 . - H.: Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019 . - 112 tr.

Kí hiệu kho : .V-LA2/6409

Phân loại (DDC): 895.922334

*Tóm tắt : Tìm hiểu lý thuyết phê bình sinh thái, quan điểm sinh thái, tiềm năng của phê bình sinh thái trong nghiên cứu văn học. Vận dụng góc nhìn phê bình sinh thái để tìm hiểu, đánh giá quan niệm của Sơn Nam về thiên nhiên, về cuộc sống của con người trong môi trường tự nhiên thể hiện trong tập truyện Hương rừng Cà Mau.

Người hướng dẫn : Phùng Ngọc Kiếm - PGS.TS